

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ THỦ ĐẦU MỘT
TRƯỜNG THCS NGUYỄN VIỆT XUÂN

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HK 1
Khối 9**

NĂM HỌC 2023-2024

Tên HS:.....

Lớp:.....

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KỲ I NH: 2023-2024
MÔN: CÔNG NGHỆ 9

I. ĐẠI CƯƠNG

1. Vai trò, đặc điểm và yêu cầu của nghề điện dân dụng.
2. Phân loại và cấu tạo của các loại dây dẫn điện.
3. Nêu các loại dụng cụ điện và chức năng của chúng.
4. Cách sử dụng đồng hồ vạn năng và công tơ điện.
5. Nêu yêu cầu và quy trình thực hiện nối dây dẫn điện.

II. CÂU HỎI GỌI Ý

Câu 1: Môi trường làm việc của nghề điện dân dụng không là:

- A. Làm việc ngoài trời. B. Thường phải đi lưu động.
C. Không làm việc trên cao. D. Nguy hiểm vì làm việc gần khu vực có điện.

Câu 2: Cấu tạo của dây dẫn điện bọc cách điện gồm 2 phần:

- A. Lõi và lớp vỏ bằng đồng. B. Lõi và lớp vỏ cách điện.
C. Vỏ bảo vệ và vỏ cách điện. D. Lõi đồng và lõi nhôm.

Câu 3: Dây dẫn điện trong nhà không được dùng dây dẫn trần vì:

- A. Để đảm bảo an toàn điện. B. Không đạt yêu cầu về mỹ thuật.
C. Không thuận tiện khi sử dụng. D. Dây dẫn trần không bền bằng dây dẫn có vỏ bọc.

Câu 4: Cấu tạo của dây cáp điện gồm có:

- A. Lõi dây, vỏ bảo vệ. B. Lõi cáp, lớp vỏ cách điện, vỏ bảo vệ.
C. Vỏ cách điện, vỏ bảo vệ D. Vỏ bảo vệ, nhiều lõi cáp.

Câu 5: Để đo kích thước đường kính dây điện ta dùng:

- A. Thước cặp. B. Thước cuộn.
C. Thước lá. D. Thước gấp.

Câu 6: Nội dung lao động của nghề điện dân dụng là:

- A. Lắp đặt mạng điện sản xuất và sinh hoạt
B. Lắp đặt thiết bị và đồ dùng điện
C. Vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa mạng điện, thiết bị và đồ dùng điện.
D. Cả 3 đáp án trên

Câu 7: Công dụng của kìm là:

- A. Cắt dây dẫn B. Tuốt dây dẫn
C. Giữ dây dẫn khi nối D. Cả 3 đáp án trên

Câu 8: Quy trình nối dây dẫn điện nói chung có mấy bước:

- A. 6 bước. B. 7 bước. C. 5 bước. D. 4 bước.

Câu 9: Đồng hồ điện được dùng để đo điện trở mạch điện:

- A. Ôm kế. B. Ampe kế. C. Oát kế. D. Vôn kế.

Câu 10: Các yêu cầu của các mối nối dây dẫn điện:

- A. Dẫn điện tốt, có độ bền cơ học cao, an toàn điện và có độ thẩm mỹ.
B. Dẫn điện đẹp, có độ bền cơ học cao, an toàn điện và có độ thẩm mỹ.
C. Dẫn điện tốt, có độ bền cơ học cao, an toàn điện.
D. Dẫn điện tốt, không có độ bền cơ học, an toàn điện và có độ thẩm mỹ.

Câu 11: Dây dẫn bọc cách điện có ký hiệu M(nxF), trong đó chữ F là:

- A. Lõi dây. B. Số sợi dây.
C. Tiết diện của lõi dây dẫn. D. Ký hiệu lõi dây làm bằng đồng.

Câu 12: Chọn phát biểu sai: đối tượng lao động của nghề điện dân dụng:

- A. Nguồn điện một chiều
B. Nguồn điện xoay chiều điện áp thấp dưới 380V
C. Nguồn điện xoay chiều điện áp cao trên 380V
D. Các loại đồ dùng điện

Câu 13: Trình bày yêu cầu của nghề điện dân dụng đối với người lao động?

Câu 14: Em hãy mô tả tóm tắt về cách nối dây dẫn điện của mối nối thẳng (lõi nhiều sợi).

Câu 15: Trình bày nguyên tắc chung khi đo điện trở bằng đồng hồ vạn năng?

Câu 16: Tại sao phải lắp vôn kế và ampe kế vào máy biến áp? Tại sao phải làm sạch lõi dây dẫn điện khi bóc vỏ dây?

Ngày tháng 10 năm 2023

GVBM

Trần Hiếu Thảo

DUYỆT CỦA BGH



Nguyễn Thị Miên

TRƯỜNG THCS NGUYỄN VIỆT XUÂN

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I - MÔN GDCD 9

Năm học: 2023 - 2024

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

Bài 1: Chí công vô tư

Bài 2: Tự chủ

Bài 3: Dân chủ và kỉ luật

Bài 4: Bảo vệ hòa bình

Bài 5: Tình hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới

Bài 6: Hợp tác cùng phát triển

II. MỘT SỐ CÂU HỎI GỢI Ý KHAM KHẢO

Câu 1: *Chí công vô tư là gì? Nêu ý nghĩa của chí công vô tư?*

TL: * **Chí công vô tư:** là phẩm chất đạo đức thể hiện:

- Công bằng, không thiên vị.

- Giải quyết công việc theo lẽ phải, xuất phát từ lợi ích chung.

- Đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân.

* **Ý nghĩa:**

- Đối với sự phát triển cá nhân: Người chí công vô tư sẽ luôn sống thanh thản, được mọi người vui nể, kính trọng.

- Đối với tập thể, xã hội: Đem lại lợi ích cho tập thể, cộng đồng, xã hội, đất nước.

Câu 2: *Tự chủ là gì? Vì sao con người phải sống tự chủ?*

TL: * **Tự chủ:** là làm chủ bản thân, tức là làm chủ suy nghĩ, tình cảm, hành vi của bản thân trong mọi hoàn cảnh, tình huống, luôn có thái độ bình tĩnh, tự tin và điều chỉnh hành vi của bản thân.

* **Ý nghĩa**

- Tự chủ là đức tính quý giá giúp con người biết sống và ứng xử đúng đắn, có văn hoá.

- Biết đứng vững trước những khó khăn, thử thách, cám dỗ.

- Không bị ngả nghiêng trước những áp lực tiêu cực.

Câu 3: *Thế nào là dân chủ? Cho ví dụ về dân chủ- kỉ luật?*

TL: Dân chủ là mọi người được làm chủ công việc của tập thể và xã hội, mọi người phải được biết, được cùng tham gia bàn bạc, góp phần thực hiện, giám sát những công việc chung của tập thể và xã hội có liên quan đến mọi người, đến cộng đồng và đất nước.

Ví dụ về dân chủ:

- Tham gia xây dựng nội quy trường, lớp.

- Nghỉ học phải viết đơn xin phép.

Câu 4: *Vì sao cần phải bảo vệ hòa bình?*

TL: Chúng ta cần phải bảo vệ hòa bình vì:

- Hòa bình đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc, bình yên cho con người; còn chiến tranh chỉ mang đau thương, tang tóc, đói nghèo, bệnh tật, trẻ em thất học, gia đình li tán.

- Hiện nay, chiến tranh, xung đột vũ trang vẫn còn đang diễn ra ở nhiều nơi trên thế giới và là nguy cơ đối với nhiều quốc gia, nhiều khu vực trên thế giới.

Câu 5: Thế nào là hợp tác cùng phát triển? Nêu ý nghĩa của sự hợp tác ?

TL: Hợp tác cùng phát triển là cùng chung sức làm việc, giúp đỡ, hỗ trợ nhau trong công việc, lĩnh vực nào đó vì mục đích chung.

* Ý nghĩa của hợp tác:

Hiện nay thế giới đang đứng trước những vấn đề cấp thiết, đe dọa sự sống còn của toàn nhân loại. Để giải quyết những vấn đề đó, cần phải có sự hợp tác quốc tế, chứ không một quốc gia dân tộc riêng lẻ nào có thể tự giải quyết được.

II. BÀI TẬP TÌNH HUỐNG

Câu 1: Linh là học sinh lớp 9. Linh đang học bài ở nhà thì Tuấn đến rủ Linh đi chơi điện tử ăn tiền. Nếu là Linh, trong trường hợp đó, em sẽ làm gì? Vì sao em làm như vậy?

TL: - Nêu cách ứng xử của bản thân: Kiên quyết và khéo léo từ chối không đi chơi điện tử ăn tiền, khuyên Tuấn không chơi điện tử ăn tiền và rủ Tuấn cùng học bài.

- Giải thích lí do : Chơi điện tử ăn tiền là một hình thức cờ bạc, là tệ nạn xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm.

Câu 2: Lan và Hòa là đôi bạn thân. Lan làm sao đó nên đi kiểm tra chuẩn bị bài của các bạn. Hòa làm thiếu bài tập nhưng Lan lại báo cáo với cô và cả lớp là Hòa làm bài đầy đủ.

- Em có nhận xét gì về việc làm của Lan?

- Nếu là Lan, em sẽ ứng xử như thế nào?

TL: - Hành vi của Lan là thiếu trung thực và không chí công vô tư vì chỉ xuất phát từ tình cảm riêng, không vì lợi ích chung của cả lớp. Việc làm đó là thiên vị, không công bằng, không tôn trọng lẽ phải.

- Nêu cách ứng xử: Nếu ở địa vị Lan, em sẽ báo cáo trung thực về thiếu sót của Hòa và sau đó sẽ gặp Hòa để tìm hiểu nguyên nhân, giải thích lý do vì sao em phải báo cáo đúng sự thật để Hòa hiểu và thông cảm, góp ý và động viên Hòa cố gắng sửa chữa thiếu sót.

Câu 3: Làm các bài tập SGK : BT 1,3 (trang 5,6) ; BT 1,3 (trang 8) Th

--- Hết ---

Duyệt ngày 16/10/2023

PHT



Nguyễn Thị Miễn

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

- Bài 1. Cộng đồng các dân tộc Việt Nam
 Bài 3. Phân bố dân cư. Các loại hình quần cư
 Bài 4. Lao động và việc làm. Chất lượng cuộc sống
 Bài 6. Sự phát triển nền kinh tế Việt
 Bài 9. Sự phát triển và phân bố lâm nghiệp, thủy sản
 Bài 14. Giao thông vận tải và Bưu chính viễn thông

**II. MỘT SỐ CÂU HỎI TỰ LUẬN THAM KHẢO**

Câu 1. Trình bày đặc điểm nguồn lao động ở nước ta. Hãy đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng lao động và giải quyết việc làm ở nước ta.

- Số lượng lao động: Nguồn lao động dồi dào và tăng nhanh. Bình quân nước ta có thêm hon một triệu lao động.
- Chất lượng nguồn lao động:
 - + Người lao động có kinh nghiệm sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, thủ công nghiệp, có khả năng tiếp thu khoa học kĩ thuật.
 - + Chất lượng nguồn lao động ngày càng được nâng cao.
 - + Người lao động còn hạn chế về thể lực và trình độ chuyên môn.
- * **Hãy đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng lao động và giải quyết việc làm ở nước ta.** (HS tự nêu 4 ý trở lên)

Câu 2. Trình bày đặc điểm phân bố dân cư của nước ta.

Dân cư nước ta phân bố không đồng đều.

- Dân cư tập trung đông ở đồng bằng, ven biển nơi có điều kiện thuận lợi: đồng bằng rộng lớn, màu mỡ, giao thông thuận lợi, khí hậu tương đối ổn định, có điều kiện phát triển kinh tế.
 - Dân cư thưa ở miền núi, cao nguyên do có địa hình gồ ghề, giao thông khó khăn, điều kiện phát triển kinh tế chưa mạnh.
 - Dân cư chủ yếu sống ở nông thôn (63,6% dân số-2019) do nước ta có hoạt động kinh tế chủ yếu là nông nghiệp.
- Hãy đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống và phát triển kinh tế cho người dân ở vùng núi ở nước ta.** (HS tự nêu 4 ý trở lên)

Câu 3. Hãy phân tích những thuận lợi và khó khăn về tự nhiên đối với việc phát triển ngành khai thác và nuôi trồng thuỷ sản nước ta.

- Đối với ngành khai thác thuỷ sản:
 - + Nguồn lợi thuỷ sản phong phú, gồm cả thuỷ sản nước ngọt, nước mặn, nước lợ.
 - + Có nhiều ngư trường, trong đó có 4 ngư trường trọng điểm là: ngư trường Cà Mau – Kiên Giang, ngư trường Ninh Thuận – Bình Thuận – Bà Rịa – Vũng Tàu, ngư trường Hải Phòng - Quảng Ninh và ngư trường quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa.
 - + Nhiều sông, suối, hồ ... là nơi đánh bắt thuỷ sản nước ngọt.
- Đối với ngành nuôi trồng thuỷ sản:
 - + Dọc bờ biển có những bãi triều, đầm phá, các dải rừng ngập mặn để nuôi trồng thuỷ sản nước lợ.
 - + Vùng biển ven các đảo, các vũng, vịnh là nơi nuôi trồng thuỷ sản nước mặn.

+ Sông, suối, ao, hồ ... là nơi nuôi cá, tôm nước ngọt.

* Khó khăn: có nhiều thiên tai như bão, lũ lụt, gió mùa đông bắc, ô nhiễm môi trường.

Câu 4. Hãy phân tích Các nhân tố kinh tế - xã hội ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố nông nghiệp.

- Dân cư và lao động nông thôn.

+ Dân số sống ở vùng nông thôn và lao động làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp lớn.

+ Người nông dân Việt Nam giàu kinh nghiệm sản xuất nông nghiệp.

- Cơ sở vật chất – kĩ thuật.

+ Các cơ sở vật chất – kĩ thuật phục vụ trồng trọt, chăn nuôi ngày càng được hoàn thiện.

+ Công nghiệp chế biến nông sản được phát triển và phân bố rộng khắp.

- Chính sách phát triển nông nghiệp: phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế trang trại, nông nghiệp hướng ra xuất khẩu...

- Thị trường trong và ngoài nước được mở rộng đã thúc đẩy sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi.

Câu 5. Cho bảng số liệu sau:

Cơ cấu GDP phân theo thành phần kinh tế của nước ta năm 2017 (%)

Thành phần kinh tế	Năm 2017
Kinh tế Nhà nước	31,8
Kinh tế ngoài nhà nước	46,4
Trong đó	
+ Kinh tế tập thể	4,2
+ Kinh tế tư nhân	9,6
+ Kinh tế cá thể	32,6
Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	21,8
Tổng số	100,0

Vẽ biểu đồ thể hiện cơ cấu GDP thành phần kinh tế nước ta năm 2017. Rút ra nhận xét

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HKI-NĂM HỌC 2023-2024
Môn: Lịch sử 9

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

Bài 1. Liên Xô và các nước Đông Âu từ 1945 đến giữa những năm 70 của TK XX

Bài 4. Các nước châu Á

Bài 5. Các nước Đông Nam Á

II. MỘT SỐ CÂU HỎI GỢI Ý THAM KHẢO

Câu 1. Những thành tựu chủ yếu của Liên Xô trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội từ năm 1950 đến đầu những năm 70 của thế kỷ XX.

- Về kinh tế: Sản xuất công nghiệp bình quân hàng năm tăng 9,6%. Liên Xô đã trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ 2 thế giới (sau Mỹ), chiếm khoảng 20% sản lượng công nghiệp của thế giới.

- Về khoa học - kỹ thuật:

+ Năm 1957, phóng thành công vệ tinh nhân tạo, mở đầu kỷ nguyên chinh phục vũ trụ.

+ Năm 1961, phóng tàu "Phương Đông", đưa con người bay vòng quanh Trái Đất, là nước dẫn đầu thế giới về những chuyến bay dài ngày trong vũ trụ.

Câu 2. Công cuộc cải cách mở cửa (từ năm 1978 đến nay)?

- Tháng 12/1978, Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc đề ra đường lối mới.

- Nội dung: chủ trương xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc, lấy phát triển kinh tế làm trung tâm, thực hiện cải cách và mở cửa nhằm đưa Trung Quốc thành một quốc gia giàu mạnh, văn minh.

- Thành tựu:

+ Về kinh tế: Tốc độ tăng trưởng cao nhất thế giới. Tổng sản phẩm GDP tăng bình quân hàng năm khoảng 9,6%, đứng thứ 7 thế giới, hiện nay là thứ 2 thế giới.

+ Về đối ngoại: Cải thiện quan hệ với nhiều nước, thu hồi chủ quyền Hồng Kông, Ma Cao.

⇒ Địa vị của Trung Quốc được nâng cao trên trường quốc tế.

Câu 3. Trình bày hoàn cảnh ra đời, mục tiêu và nguyên tắc hoạt động của tổ chức ASEAN?

* **Hoàn cảnh ra đời:**

- Đứng trước yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, các nước Đông Nam Á nhận thức được sự cần thiết hợp tác, liên minh với nhau để phát triển.

- Ngày 8/8/1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập tại Băng Cốc (Thái Lan) gồm 5 nước: In-đô-nê-xi-a, Thái Lan, Ma-lay-xi-a, Phi-líp-pin, Xin-ga-po.

* **Mục tiêu hoạt động:** Phát triển kinh tế và văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các nước thành viên, trên tinh thần duy trì hoà bình và ổn định khu vực.

* **Nguyên tắc cơ bản của tổ chức ASEAN:** Tôn trọng chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ của nhau; Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau; Giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình; Hợp tác phát triển có hiệu quả.

Câu 4. Thời cơ và thách thức khi Việt Nam gia nhập ASEAN là gì?

* **Thời cơ (Cơ hội) của Việt Nam khi gia nhập ASEAN:**

- Việt Nam gia nhập ASEAN (28/7/1995), đã tạo thời cơ cho Việt Nam hội nhập, hợp tác, thu hút vốn đầu tư, mở rộng thị trường, trao đổi hàng hóa với các nước trong khu

vực, có điều kiện tiếp thu khoa học kĩ thuật tiên tiến để phát triển kinh tế. Tạo công ăn việc làm, nâng cao đời sống cho người dân.

- Mở ra cơ hội giao lưu, tiếp xúc văn hóa, giáo dục,... với các nước trong khu vực.

* **Thách thức của Việt Nam khi gia nhập ASEAN:**

- Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu hoá, nền kinh tế Việt Nam phải chịu sự cạnh tranh quyết liệt với các nước trong khu vực. Sự khác nhau về thể chế chính trị, ngôn ngữ, phong tục, tập quán, dễ đánh mất bản sắc văn hóa dân tộc.

- Sự chêch lệch về trình độ phát triển kinh tế, về mức sống, nếu không tận dụng cơ hội để phát triển thì nguy cơ phá sản, bị tụt hậu với các nước trong khu vực.

Câu 5. Cho biết những hành động của Trung Quốc trên biển Đông trong những năm gần đây? Hướng giải quyết tranh chấp ra sao?

Gợi ý:

- Trung Quốc tranh chấp chủ quyền biển đảo với Việt Nam và các nước ASEAN như hạ đặt giàn khoan trái phép, đưa ra yêu sách đường lưỡi bò (đường chín đoạn), bồi đắp đảo đá nhân tạo, xây dựng căn cứ quân sự, ...

- Hướng giải quyết tranh chấp của các nước ASEAN cũng như Việt Nam với Trung Quốc đó là dựa trên luật pháp quốc tế (luật biển năm 1982), dựa trên cách ứng xử của các bên trên biển Đông (DOC); dựa trên luật pháp của các nước và nguyên tắc hoạt động của ASEAN.

Câu 6. Hiện nay châu Phi đang gặp những khó khăn gì trong công cuộc phát triển kinh tế, xã hội? Cho biết những việc làm của Việt Nam nhằm góp phần giúp đỡ nhân dân các nước châu Phi giảm bớt những khó khăn đó?

Gợi ý:

- Hiện nay châu Phi đang gặp những khó khăn, đó là các cuộc xung đột nội chiến, tình trạng đói nghèo, lạc hậu, nợ nần chồng chất, dịch bệnh hoành hành.

- Những việc làm của Việt Nam nhằm góp phần giúp đỡ nhân dân các nước châu Phi giảm bớt những khó khăn, như cử phái bộ quân nhân sang Nam Xu đăng giữ gìn hòa bình, lập các bệnh viện giả chiến để cứu chữa các bệnh nhân, cử nhiều chuyên gia nông nghiệp sang giúp các nước châu Phi trồng lúa, ngô và nuôi cá, ...

---- Hết----

Duyệt ngày 16/10/2023

PHT



Nguyễn Thị Miễn

**TDM DEPARTMENT OF EDUCATION AND
TRAINING NGUYEN VIET XUAN SECONDARY
SCHOOL**

**REVISION FOR THE FIRST MID-TERM TEST- ENGLISH 9
(School year : 2023 - 2024)**



**REVISION FROM UNIT 1 TO UNIT 3
*GRAMMAR :**

- 1. Complex sentences**
- 2. Phrasal verbs**
- 3. Comparison of adjectives and adverbs**
- 4. Reported speech**
- 5. Wh-questions + to V: to express a situation that is difficult and uncertain**

TEST UNIT 1

I. Choose the word whose underlined part is pronounced differently from the others.

- | | | | |
|------------------|-----------------|----------------|---------------|
| 1. A. pottery | B. product | C. workshop | D. conical |
| 2. A. surface | B. layer | C. frame | D. birthplace |
| 3. A. historical | B. system | C. landscape | D. business |
| 4. A. carved | B. impressed | C. embroidered | D. weaved |
| 5. A. sculpture | B. cultural | C. drum | D. business |
| 6. A. tablecloth | B. authenticity | C. through | D. although |

II. Choose the word that has the main stress placed differently from the others.

- | | | | |
|-------------------|---------------|-----------------|-----------------|
| 1. A. lacquerware | B. attraction | C. embroider | D. extensive |
| 2. A. museum | B. lantern | C. impress | D. desire |
| 3. A. workshop | B. remind | C. outskirts | D. village |
| 4. A. competition | B. variety | C. preservation | D. entertaining |
| 5. A. family | B. typical | C. grandparents | D. embroider |
| 6. A. handicraft | B. conical | C. artisan | D. pottery |

III. Choose the best answer a, b, c or d to complete the sentence.

1. The museum has a superb collection of ancient _____ from Cham Pa culture.
A. artefacts B. leather C. presence D. beads
2. All people should join hand in protecting the environment _____ we can gain better health.
A. in order that B. when C. because D. even though
3. _____ we were waiting, a woman with a phone on her hand asked us what we were doing.
A. That B. In order that C. While D. Although
7. The bus _____ up passengers outside the airport.
A. hits B. sends C. lays D. picks
8. After visiting Van Phuc village, they came _____ to their hotel for lunch.
A. at B. up C. down D. back
9. A: I'll pick you up at eight o'clock on my way to the airport.
B:
A. For pleasure B. Great. I'll see you then. C. I have a phone. D. Would be.
10. A: Would you like to join us on the trip to La Khe Silk Village?
B:
A. Sounds great. B. For now. C. Better things happened. D. I don't think so.
11. Making rice paper _____ jobs and income for many locals, help many families out of poverty and become well-off.

- A.keeps B.gets C.applies for D.creates
 12. Nowadays, Tan Chau artisans can produce silk of multiple colours _____ they can meet customers' demands.
 A.so B.so that C.but D.in order
 13. The bronze casting craft in Viet Nam dated back from the age of King An Duong Vuong ____ ancient bronze arrowheads were made.
 A.because B.although C.so D.when
 14. In 1990, due to the change of the economic situation, many Dong Ho cooperatives had to _____.
 A.close B.close in C.close down D.shut
 15. In the past, local _____ were chosen to make sophisticated embroidered costumes for the Vietnamese King, Queen and other Royal family members.
 A.skill workers B.skillfully works C.skillful artists D.skilled artisans

IV. Complete the sentences with conjunctions in the box

since	although	while	unless
before	when	as soon as	because

1. _____ Tim came home, he realized that someone had broken into his house.
 2. They have been colleagues _____ they graduated.
 3. _____ Peter put more effort in his studying, he won't catch up with his classmates.
 4. My mother always reminds me to wash my hands _____ I have meals.
 5. I will phone you I get there.
 6. I can't make it on Saturday _____ I will be fully occupied.
 7. When I got home my father was moving the lawn _____ my mother was watering the flowers beds.
 8. _____ I don't get on well with Mary, I really admire her intelligence and beauty.

V. Complete the sentences with phrasal verbs in the box.

turn down	deal with	set up	take up	count on
put up with	turn up	take off	bring out	grow up

1. The singer will _____ a new album this year.
 2. Peter is very reliable. You can _____ him.
 3. Jim is depressed as he has been _____ by five companies so far.
 4. I can't _____ such disturbing noise any time.
 5. Tom is not very punctual. He usually _____ ten minutes after the lesson has started.
 6. Mr. Smith _____ playing golf five years ago.
 7. Please _____ your shoes when you come in the house.
 8. Are you tired of _____ complaints from your customers.
 9. It is necessary for a foreign language centre to _____ an English club.
 10. I was born in Hai Duong, but I _____ in Ha Noi.

VI. Fill in the blank with a verbs to form a phrasal verb.

1. James is quite easy-going. He can _____ on well with many types of people.
 2. Peter has been absent from school for two weeks due to his illness. It may be difficult for him to _____ up with his classmates.
 3. I _____ forward to hearing from you soon.
 4. Mr Smith decided to _____ up smoking because the doctor warned him of getting lung cancer.
 5. He could _____ with all kinds of people because it was part of his job as a receptionist.
 6. Jim was sad because Jane _____ down his invitation to the prom.
 7. We will _____ for Da Lat at 5 o'clock.
 8. It's time you have to _____ up to these problems on your own.

VII. Choose the correct answers to complete the passage.**A trip to Bat Trang**

Last month, my English class went on a field trip to one of the most ancient villages in Viet Nam: Bat Trang. That day all of us got (1) _____ very early (2) _____ we could arrive at the village early in the morning. When we got there, we were all astonished by a variety of ceramic products, most of which are for ordinary use such as bowls, cups, plates and pots. (3) _____ there were up to twenty members in our class, we decided not to join the buffalo tour. Instead, we took a walk for sightseeing and shopping around. (4)

(5) _____ we had visited some of the ceramic stores along the road in the village, our teacher took us to Bat Trang Porcelain and Pottery Market. This was the most interesting part of our trip. The local people instructed us to make pottery products by themselves and introduced the tradition of the village. We were told that pottery-making skills were (6) _____ from generation in the village. (7) _____ we left, the locals had given us small ceramic key chains as souvenirs. We really looked (8) _____ another trip to Bat Trang.

1.A.up	B.down	C.on	D.off
2.A.so	B.so that	C.since	D.though
3.A.so	B.so that	C.since	D.though
4.A.After	B.Because	C.At last	D.While
5.Aturned down	B.went in for	C.passed down	D.brought out
6.A.After	B.Before	C.At last	D.While
7.A.up to	B.down on	C.forward to	D.forward on

VIII. Fill in the gap with one word from the box.

artisans	skillful	handicraft	completely
long-standing	souvenirs	where	set

I've just been back from my vacation in Hanoi, Vietnam. In this trip, I had a chance to visit some (1) _____ villages that produce the finest craft works exported over the world.

The very first place I (2) _____ foot on was Van Phuc silk village, the cradle of best silk in Vietnam once. I totally fall in love with many colourful clothes, hats, bags, ties... made of authentic silk. Then, I moved on to Bat Trang ceramic village, the most famous and (3) _____ pottery village in Vietnam with a nearly 1,000 years old historic development. Here, I visited a small family factory to see how the (4) _____ form, paint and glaze with unique products and have a chance to practice my talent with wet clay and a mould. In the afternoon, I continued to visit Dong Ho folk painting village, (5) _____ the traditional woodblock paintings are preserved. I was completely impressed by the folk paintings made by the local (6) _____ artisans with natural materials and colors. Each painting is (7) _____ handmade on paper of the Dzo tree and is coloured with other natural materials and its glittery surface is finished with oyster shell dust. I took home a lot of handmade (8) _____ which were later given to my family and friends.

IX. Make a complex sentence from each pair of sentences. Use the subordinator provided and make any necessary changes.

1. Mai was born in Tuong Binh Hiep craft village. She knows the process of making lacqueware. (As)
2. The library was bombed. Many important historical documents were destroyed. (when)
3. The old artisan instructed tourists through 15 stages of making a conical hat. They could make one for themselves. (so that)

4. We do not have many handicraft products that are well-known abroad. There are thousands of craft trades nationwide. (**though**)

5 She finished her studies. Then she went abroad. (**after**)

6. Viet Nam's current labor costs are lower compared to other countries. It brings advantages to both medium and small handicraft manufacturers. (**since**)

X. Complete the second sentence so that it has a similar meaning to the first sentence, using the word in capital.

1. Local people can earn their livings by providing tourists with necessary services. (LIVE)

→ Local people _____

2. That man has a friendly relationship with the owner of Los Angeles County Museum of Art. (GETS)

→ That man _____

3. Pictures of the suspect were published in all daily papers. (BROUGHT)

→ Pictures _____

4. She was reading a magazine as she waited in the doctor's office. (LOOKING)

→ She _____

5. I will return to Hoi An to have another week of adventure this summer. (COME)

→ I _____

6. After leaving college, he started his own business with a bank loan. (SET)

→ After _____

7. She promised to meet me at the cinema this evening, but she didn't arrive. (TURN)

→ _____

8. Nicholas began his trip to Ha Long Bay yesterday. (SET)

→ Nicholas _____

TEST UNIT 2

I. Choose the word whose underlined part is pronounced differently from the others.

- | | | | |
|------------------------------|---------------------------------|--|----------------------------------|
| 1. A. <u>f<u>ab</u>ulous</u> | B. <u>p<u>ac<u>k</u>ed</u></u> | C. <u>a<u>sset</u></u> | D. <u>c<u>ana<u>l</u></u></u> |
| 2. A. <u>cult<u>ure</u></u> | B. <u>pop<u>ul<u>ar</u></u></u> | C. <u>reg<ul style="list-style-type: none">ular</u> | D. <u>fab<u>ul<u>ous</u></u></u> |
| 3. A. <u>conduct<u>s</u></u> | B. <u>return<u>s</u></u> | C. <u>wander<u>s</u></u> | D. <u>wonder<u>s</u></u> |
| 4. A. <u>met<u>ro</u></u> | B. <u>oce<u>an</u></u> | C. <u>cosmopolitan</u> | D. <u>local</u> |
| 5. A. <u>conduct</u> | B. <u>difficult</u> | C. <u>stuck</u> | D. <u>fun</u> |

II. Choose the word that has the main stress placed differently from the others.

- | | | | |
|--------------------|------------------|------------------|-----------------|
| 1. A. negative | B. determine | C. forbidden | D. attraction |
| 2. A. access | B. wander | C. conduct | D. ancient |
| 3. A. cosmopolitan | B. communication | C. multicultural | D. metropolitan |
| 4. A. acceptable | B. affordable | C. reliable | D. fashionable |
| 5. A. skyscraper | B. populous | C. affordable | D. fabulous |

III. Choose the best answer a, b, c or d to complete the sentence.

- Every time I fly to the United States, I get really bad _____.
A. asthma B. jet lag C. confusion D. recreation
- These factors contribute _____ making city life more difficult for its residents.
A. in B. with C. to D. on
- The trip to the National Gallery has been _____ until next Friday.
A. put off B. looked into C. turned up D. found out
- The street food in Hoi An is delicious and _____.
A. available B. fabulous C. affordable D. fascinating
- "Thanks for giving me a ride to work today."
_____ I was heading this direction anyway."

- A. You don't need to. B. Yes, thanks. C. No worries. D. I'd love to.
6. Life in Ho Chi Minh City is _____ than we thought at first.
 A. far the busier B. the more busier C. much more busy D. much busier
7. The government has done nothing to resolve the _____ over nurses' pay.
 A. conflict B. fight C. crash D. war
8. About 85 per cent of city _____ breathe heavily polluted air.
 A. villagers B. livers C. dwellers D. members
9. Dublin was a very different place in those days, like a village, not the wonderful _____ city it is now.
 A. rural B. cosmopolitan C. reliable D. pleasant
10. We are looking for someone who is _____ and hard-working.
 A. hopeful B. lacked C. reliable D. smooth
11. How can we encourage people to get along with each other in this _____ society?
 A. considerable B. multicultural C. rural D. crashing
13. Some workers can only afford homes outside _____ areas.
 A. outskirts B. rural C. growing D. metropolitan
14. This is a top-quality product at a very _____ price.
 A. high B. costly C. affordable D. effective
15. The architects got inspired to use the lotus flower in the design for the _____.
 A. city B. skyline C. skyscraper D. downtown
16. You can see the _____ of the suburbs in Ho Chi Minh City with many apartment buildings, supermarkets, shopping centres, and schools.
 A. urban area B. convenience C. urban sprawl D. living condition

IV. Complete the sentences with the suitable form of the adjectives or adverbs in brackets.

1. Tokyo is one of _____ cities in the world. (liveable)
2. You should go by train, it would be much _____. (cheap)
3. Universal Studios is by far _____ place to visit in Singapore. (good)
4. The price of electronic devices in Vietnam is not _____ that in Japan. (reasonable)
5. Today is _____ day I've had in a long time. (bad)
6. Your team is much _____ today than last week. (lucky)
7. Of the four participants, Bill is _____ experienced. (little)
8. I didn't want to wake anybody up, so I came in _____ I could. (quietly)
9. I ran pretty far yesterday, but I ran even a lot _____ today. (far)
10. Singapore is the second _____ destination in Asia. (popular)

V. Use a phrasal verb from the list to replace the words underlined.

went on	go over	got on with	getting over	look forward to
think over	came across	knock down	looked after	turned down

- She's never had a good relationship with = _____ her sister.
- Maria is slowly recovering from = _____ her illness.
- I found = _____ this article while I was doing my project.
- Could you examine = _____ this report and correct any mistakes?
- He refused = _____ the job because it sounded boring.
- She continued = _____ talking about her trip although everyone found it tiring.
- I need some time to consider = _____ his proposal.
- My mother says she's feeling happy and excited about = _____ meeting you.
- The city is going to destroy = _____ the old train station and build a new library.
- Our neighbour took care of = _____ our cats while we were away.

VI. Fill in each blank in the passage with the correct word from the box. There are some extra words.

City icons play an important role in the efforts of cities to get remembered. The icons are the city (1) _____ that appear on postcards sent to family and friends. By seeing one shot of the Golden Gate Bridge in a television series or movie, we know immediately it is San Francisco.

Good city icons carry a meaning. They tell a story about the associated city. For example, the Eiffel Tower is definitely the most (2) _____ symbol of Paris. It has a simple form but it symbolises what Paris is and wants to be: the world's most (3) _____ city. Love couples from all over the world go up to see the sunset over Paris.

Besides, Rome's Colosseum stands for the true (4) _____ of Rome: a(n) (5) _____ city that relies on its historical importance. The Colosseum as an icon show the current importance of historical values among Rome's inhabitants.

VI. Rewrite each sentence so that it has a similar meaning and contains the word in brackets.

1. Ann is very upset because the company has rejected her application for job. (**down**)

2. An English club has been established to create opportunities for students to practise their English. (**set**)

3. Our class football team lost the match, so we tried to encourage them. (**up**)

4. "Can I wear jeans at the wedding party?" - "Of course not. You'll have to put on smart clothes." (**up**)

5. Before I come to a decision, I'll have to consider their offer very carefully. (**over**)

6. This gym is less convenient than the one near my house. (**AS**)
→ This gym _____

7. Mount Everest is higher than any other mountain in the world. (**HIGHEST**)
→ Mount Everest _____

8. Losing weight is not so easy as putting on weight. (**DIFFICULT**)
→ Losing weight _____

TEST UNIT 3**I. Choose the word whose underlined part is pronounced differently from the others.**

- | | | | |
|-----------------------|----------------------|-----------------------|----------------------|
| 1. A. <u>calm</u> | B. <u>graduate</u> | C. <u>adolescence</u> | D. <u>abandoned</u> |
| 2. A. <u>budget</u> | B. <u>worried</u> | C. <u>adulthood</u> | D. <u>support</u> |
| 3. A. <u>helpline</u> | B. <u>discipline</u> | C. <u>dial</u> | D. <u>nationwide</u> |
| 4. A. <u>tense</u> | B. <u>stress</u> | C. <u>effect</u> | D. <u>resolve</u> |
| 5. A. <u>pressure</u> | B. <u>sculpture</u> | C. <u>skill</u> | D. <u>risk</u> |

II. Choose the word that has the main stress placed differently from the others.

- | | | | |
|-------------------|---------------|-----------------|----------------|
| 1. A. adolescence | B. adulthood | C. cognitive | D. concentrate |
| 2. A. confident | B. delighted | C. depressed | D. embarrassed |
| 3. A. emergency | B. frustrated | C. independence | D. decision |
| 4. A. relaxed | B. worried | C. wander | D. dweller |
| 5. A. discipline | B. determine | C. culture | D. indicator |

III. Choose the best answer a, b, c or d to complete the sentence.

1. "Where are you from?" Nam asked Hoa. → Nam asked Hoa.....
 A. where is she from.
 B. where she is from.

- C. where she was from. D. where she comes from.
2. She has _____ because she has a big assignment to complete.
 A. frustration B. frustrated C. frustrating D. frustratedly
3. My mother is a strong person. She stays _____ even in the worst situations
 A. calm B. healthy C. tense D. confident
4. "Do you speak English?" a man asked me. → A man asked me.....
 A. if I speak English B. if I spoke English
 C. whether I spoke English D. Both B & C
5. You've been a bit tense lately so you need to _____ a break.
 A. get B. take C. has D. let
6. Do you need to be that stressed _____?
 A. on B. in C. out D. with
7. I've been studying very hard for my final exams but I always feel _____.
 A. tired B. calm C. worried D. frustrated
8. She has failed her driving test for three times. She feels _____ now.
 A. depressed B. worried C. stressed D. calm
9. He did very well at the examination this morning so he feels very _____ at the moment.
 A. sad B. unhappy C. relaxed D. worried
10. On the way home yesterday, his bicycle broke down so he felt very _____.
 A. excited B. delighted C. confident D. frustrated
11. The boy looks _____ when he sees his parents at the door of the classroom.
 A. relaxed B. confused C. tired D. left-out
12. Hoa said she was very _____ and she didn't want to go to the cinema with us.
 A. quick B. fast C. smoothly D. tired
13. Huy got a bad mark for his English test. He must have been really _____.
 A. disappointed B. relaxing C. interested D. happy
14. We take turns to make an English presentation about keeping our environment clean and green. This opportunity makes everyone feel more _____ in speaking English.
 A. worried B. tense C. confident D. frustrated
15. Minh feels very proud and _____ at the gold medal he has got.
 A. delighted B. unhappy C. stressed D. strong
16. If you study hard and you feel tired, you had better take a rest and _____ for some minutes.
 A. encourage B. relax C. advise D. empathise
17. His father wants him to get the _____ score in this exam.
 A. high B. higher C. highest D. as high as
18. I've won an essay contest. _____!
 A. Congratulations! B. It's interesting C. Oh poor! D. Good!
19. The girls are making fun _____ me, so I'm very embarrassed.
 A. to B. for C. with D. of
20. I wish my parents could put themselves in my _____.
 A. mind B. shoes C. feelings D. heart
21. He was sentenced to ten years in prison on charges of drug _____.
 A. charging B. stealing C. trafficking D. trading
22. In recent years, there has been thousands of victims of sexual and physical _____.
 A. sentence B. crime C. abuse D. conduct
23. Harrison's greatest attribute is his ability to work _____ pressure.
 A. within B. under C. in D. on
24. He wondered _____ to tell the news to his parents.
 A. why B. how C. what D. which
25. "You must come to my party," she told me.
 A. She told me I come to her party. B. She told me that to come her party.

- C. She told me I had to come to her party. d. She told me I came to her party.
26. "My life's got stuck these days. I am so depressed and unable to think of anything." "_____"
 A. You will be tired. B. Stay stuck there,
 C. Stay calm. Everything will be alright. d. No, thanks.
27. "Mom, I've got the first rank in class this semester!" "_____"
 A. Well done! B. Thank you! c. Never mind! d. Let's go!
28. By the age of 15, teenagers are better able to _____ a more demanding curriculum.
 solve B. operate C. handle D. deal
29. I suffer from depression and anxiety, but I don't know _____ to get over my problems.
 A. what B. how C. where D. which
30. Perhaps what you're reading or hearing is boring, which makes it hard to _____ on the book or the conversation.
 A. concentrate B. rely C. depend D. notice
31. As children move toward _____, they are less likely to ask for advice.
 B. dependent C. dependence C. independent D. independence
32. Taking good notes _____ students to evaluate, organize and summarize information.
 C. requests B. requires C. allows D. offers
33. Adolescence is the period _____ child and young adulthood
 A. for B. between C. and D. from
34. Your body will change in shape and _____
 A. A.height B. high C. tall D. taller

IV. Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the word or phrase that is CLOSEST in meaning to the underlined part in each of the following questions.

1. I suppose that Mai should take a break then start doing these hard assignments again, it would be better for her.
 A. continue B. stay up late C. empathise D. rest
2. She has been staying up late studying for the exam because she doesn't want to disappoint her parents. That's why she a bit tense now.
 A. delighted B. left-out C. surprised D. stressed
3. I feel so depressed now and I wish my parents could put themselves in my shoes to understand that I want to be a designer instead of a doctor.
 A. stressed B. down C. confident D. calm
4. Know how to cooperate with others and resolve conflict is one of the social skill which every student should have.
 A. recognise B. concentrate C. deal with D. manage

V. Fill in each blank in the passage with the correct word from the box. There are some extra words.

place	demands	compete	exams
scores	choices	gain	tutor

Nowadays, parents are determined to get their children into the highest performing school in their area. Many of these schools are seeing (1) _____ of children competing for each place and setting ever more rigorous tests and (2) _____ to select their preferred students. These students may be as young as 9 or 10 when they start this process. In London, the pressure on children to succeed and (3) _____ a place at the "right" school has almost become out of control with experts predicting that this situation will

only continue to worsen as the (4) _____ for school places grow. Employing a(n) (5) _____ for your child, which only a few years ago would have been seen as an unusual step, is now common for many parents.

VI. Read the passage, and do the tasks that follow.

Rick's voice is changing. It is one of the many developments that happen to both girls and boys when they reach puberty: a boy's voice gets deeper than a girl's.

At puberty, boys' bodies begin producing a lot of the hormone testosterone, which causes changes in several parts of the body, including the voice. For starters, a boy's larynx, also known as the voice box, grows bigger, which causes your voice to get deeper.

Along with all the other changes in your body, you might notice that your throat area looks a little different. For boys, when the larynx grows bigger, part of it sticks out in the part of the neck at the front of the throat and forms the Adam's apple. For girls, the larynx also grows bigger but not as much as a boy's. That is why girls don't have Adam's apples.

While your body is getting used to these changes, your voice can be difficult to control. A guy's voice "cracks" or "breaks" because his body is getting used to the changing size of his larynx. Fortunately, the cracking and breaking is only temporary. It usually lasts no longer than a few months.

Generally, a boy's voice will start to change somewhere between the ages of 11 and 15 - although it can be earlier or later for some.

Task 1. Read the text and identify whether the statements are true (T), or false (F).

- | | T | F |
|---|--------------------------|--------------------------|
| 1. A boy's voice deeper than a girl's because the boy reaches puberty. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 2. The larynx may be responsible for creating the sound of your voice | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 3. When boys reach puberty, they only change in their voice. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 4. Girls don't have Adam's apples because their larynx doesn't grow bigger. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 5. We can't see Adam's apples of girls. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 6. When boys reach puberty, they can't control their voice. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 7. In general, boys don't have the same age of puberty. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 8. The changes of voice often last a few months. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

Task 2. Finds words in the passage to match these definitions.

1. _____ : (of a sound) lower
2. _____ : any of the chemicals which affects the development of living things
3. _____ : lasting for a short time
4. _____ : a stage when a person develops from a child into an adult

VII. Read the passage and choose the correct answer A, B, C, or D for each question

You can do a few things to make homework less stressful. First, be sure you understand the assignment. Write it down in your notebook or day planner if you need to, and don't be afraid to ask questions about what is expected. It is much easier to make a minute to ask the teacher during or after class than to struggle to remember later that night! If you want, you can ask how long the particular homework assignment should take to complete so you can plan your time.

Second, use any extra time you have in school to work on your homework. Many schools have libraries that are specifically designed to allow students to study or get homework done. The more work you can get done in school, the less you will have to do that night.

Third, pace yourself. If you don't finish your homework during school, think about how much you have left and what else is going on that day, and then plan your time. Most middle students should have between 1 and 3 hours of homework a night. If it is a heavy homework day, you will need to devote more time to homework.

No one is expected to understand everything, and maybe you need some help. The first place to turn for help is your teacher. But what if you don't feel comfortable with your teacher? If you are in a big enough school, there may be other teachers who teach the same subject. Speak to other teachers directly and you may be in luck. Sometimes it just helps to have someone explain something in a different way. Moreover, you might also be able to get some help from another student. If there is someone you like who is a good student, think about asking that person if you can study together.

1. The most important thing that you should do when you get your assignment may be _____.
 - A. to know when you hand it in
 - B. to understand it and its requirements
 - C. to know how long it takes to complete it
 - D. to remember it in order to plan the time
2. If you have any free time left at school, you should _____.
 - A. use it to do your homework in the library
 - B. spend time with your friends
 - C. use it to understand the assignment
 - D. use it to make your day planner
3. When students need some help, they should _____.
 - A. never ask other teachers because it will hurt their own teachers
 - B. always turn to their own teacher for help
 - C. ask any good students at the subject in your school
 - D. go to their teachers or other teachers teaching the same subject
4. The main idea of the first three paragraphs is _____.
 - A. to get help when you need it
 - B. to do homework immediately

- C.to create a homework plan
D.to ask your teachers for more explanation
5. According to the passage, all of the following are correct EXCEPT that _____.
A.it takes a student more than three hours a night if there is much homework.
B.it is good to have the explanation in a different way
C.you only do your homework at home between 1 and 3 hours a night
D.it is very useful to take a minute to ask the teacher during or after class

VIII. Rewrite the following sentences in reported speech.

1. Auggie said, "Every day I am teased and bullied and I don't know what to do!"
-
- 2."I'm having a really hard time getting along with my parents", Mai told me.
-
- 3."Do I need a tutor when I get so in maths?" Quynh asked her mother.
-
4. Daniel asked the doctor, "Why do I often sleep in class although I try hard to break my bad habit?"
-
5. "Whenever I read a book, my mind starts to wander after a while, and I can't read anymore," said Phuc.
-

IX. Rewrite the sentences using questions words and *to-infinitives*.

1. I don't know what I should review first for the coming test.
-
2. Mary can't decide whether she should go to the school library or stay at home to do her homework.
-
3. Please tell me how I can get to the bus station.
-
4. Jim told us where we could find that atlas.
-
5. He told me when I should come to the meeting.
-

XI. Rewrite the following in reported speech.

- 1.Tom said, "Homework is a leading cause of stress."
-
2. "A little stress can make students work harder, but too much stress can make the opposite result."
Miss Hoa said.
-
3. "My parents can help me decide what's important and what's optional," said Phuc.
-
4. Mr. Thanh said, "Parents are right to be worried about stress and their children's health."
-
5. Nick's father said, "It doesn't matter where my son goes to college, Nick."
-

EXERCISES**A. PHONETICS**

I. Choose the word whose underline part is pronounced differently from the others.

- | | | | |
|----------------------------|--------------------------|-------------------------|-------------------------|
| 1. A. reminded | B. turned | C. wandered | D. resolved |
| 2. A. crafts <u>man</u> | B. des <u>ign</u> | C. con <u>ducts</u> | D. ten <u>s</u> e |
| 4. A. em <u>bar</u> rassed | B. gene <u>ra</u> tion | C. en <u>viron</u> ment | D. em <u>bro</u> ider |
| 5. A. adv <u>ice</u> | B. deci <u>sion</u> | C. deli <u>ghted</u> | D. vari <u>ety</u> |
| 6. A. pot <u>ter</u> y | B. op <u>in</u> ion | C. co <u>m</u> municate | D. behav <u>ior</u> |
| 7. A. adul <u>th</u> ood | B. frus <u>trated</u> | C. dr <u>um</u> head | D. edu <u>cation</u> |
| 8. A. cal <u>m</u> | B. cra <u>f</u> t | C. ur <u>ba</u> n | D. ca <u>st</u> |
| 9. A. rem <u>ind</u> | B. disapp <u>oint</u> ed | C. forbi <u>dden</u> | D. confli <u>ct</u> |
| 10. A. afford <u>able</u> | B. forbi <u>dden</u> | C. metropoli <u>tan</u> | D. cosmopol <u>itan</u> |
| 11. A. frame | B. arti <u>san</u> | C. attraction | D. handicraft |

II. Choose the word which is stressed differently from the rest.

- | | | | |
|--------------------|------------------|-----------------|------------------|
| 1. A. craftsman | B. attract | C. remind | D. enjoy |
| 2. A. metropolitan | B. multicultural | C. cosmopolitan | D. environmental |
| 3. A. workshop | B. preserve | C. pressure | D. sculpture |
| 4. A. depend | B. attend | C. publish | D. accept |
| 5. A. lacquerware | B. pottery | C. embroider | D. handicraft |
| 6. A. craftsman | B. guidance | C. design | D. sculpture |
| 7. A. frustrated | B. embarrassed | C. delighted | D. confident |
| 8. A. medicine | B. graduate | C. frustration | D. cognitive |
| 9. A. abandoned | B. annoying | C. exhausted | D. frightening |
| 10. A. trafficking | B. condition | C. counselling | D. violence |

B. VOCABULARY & GRAMMAR.**III. Choose the correct answer.**

1. The villagers are trying to learn English _____ they can communicate with foreign customers.
 A. so that B. in order that C. although D. A and B are correct
2. I've been to a _____ village in Hue!
 A. conical hat making B. making conical hat
 C. making conical hats D. hat making conical
3. _____ we had eaten lunch, we went to Non Nuoc marble village to buy some souvenirs.
 A. After B. Before C. By the time D. Because
4. Do you think that the various crafts remind people _____ a specific region?
 A. about B. of C. for D. at
5. _____ this hand-embroidered picture was expensive, we bought it.
 A. As B. Because C. Even though D. so that
6. Conical hat making in the village has been passed _____ from generation to generation
 A. on B. down C. up D. in
7. This department store is an attraction in my city _____ the products are of good quality.
 A. when B. because C. though D. in order that
8. This is called a Chuong conical hat _____ it was made in Chuong village.
 A. but B. so C. since D. because of
9. Nam went to Hue city _____ he could take some beautiful photos.
 A. when B. although C. while D. so that
10. _____ she's young, she's the most famous artisan in the village.
 A. When B. Although C. Whereas D. In order to
11. I look forward to _____ you soon.
 A. see B. seeing C. seenD. saw
12. The two countries agreed to _____ full diplomatic relations.
 A. give up B. set up C. deal with D. over come
13. You like history, so Viet Nam National Museum of History is a _____ place.
 A. must-see B. must-be seen C. must-be seeing D. to see
14. The artisan _____ this statue in bronze.

- A. moulded B. cast C. carved D. knitted
 15. The artisans in my village can live _____ basket weaving.
 A. for B. on C. up D. in
16. Six people applied for the job, but four of them were _____.
 A. turned down B. turned up C. turned on D. turned off
17. Last week we had a memorable trip to a new zoo on the _____ of the city.
 A. outskirts B. middle C. centre D. mid
18. I've _____ the product catalogue and decided to buy this table.
 A. found out B. closed down C. looked through D. lived on
19. I invited her to join our trip to Trang An, but she _____ down my invitation.
 A. passed B. sat C. turned D. closed
20. We have to try harder so that our handicrafts can keep _____ theirs.
 A. on B. up C. up with D. up down
21. The flower was _____ out of a single piece of valuable wood.
 A. carved B. moulded C. cast D. given
22. This sports centre is so small that it cannot _____ the demands of local residents.
 A. keep up with B. face up to C. deal about D. set up
23. She is skilled at _____ cloth.
 A. giving B. carving C. doing D. weaving
24. Magic number 18001567 is a _____ toll free service.
 A. 24 hours B. 24-hours C. 24 -hour D. 24 hour
25. If I _____ in your shoes, I'd take it easy and try to forget it.
 A. are B. am C. were D. have
26. If you like, I can _____ flowers on the cushion covers for you.
 A. embroider B. make C. grow D. knit
27. Please turn _____ the light when you leave the room.
 A. on B. off C. up D. down
28. It is true that you _____ this woollen hat yourself?
 A. wove B. knitted C. did D. carved
29. It's difficult to _____ changes in technology.
 A. go with B. look through C. keep up with D. turn up
30. They keep changing the decoration of the shop _____ they can attract more young people.
 A. so that B. because C. although D. when
31. The city has recently set _____ a library in the West Suburb.
 A. up B. off C. out D. down
32. I don't think Fred gets _____ with Daniel. They always argue.
 A. over B. through C. on D. in
33. You should take your hat _____ in the cinema.
 A. in B. over C. off D. down
34. You're not a safe driver! You should drive _____.
 A. careful B. careless C. more carefully D. cafefuller
35. Their children have all grown _____ and left home for the city to work.
 A. up B. out C. out of D. in
36. I was disappointed as the film was _____ than I had expected.
 A. as entertaining B. less entertaining C. more entertaining D. entertaining
37. We were shown _____ the town by a volunteer student.
 A. up B. off C. around D. on
38. Let's take this road. It is _____ way to the city.
 A. the shortest B. a shorter C. shortest D. A and B are correct
39. The town council decided to pull _____ the building, as it was unsafe.
 A. up B. over C. down D. in
40. China is _____ far the most populated country in the world.
 A. as B. by C. so D. to

41. Air pollution has a bad influence _____ the environment.
 A. at B. in C. on D. to
42. Karachi in Pakistan is the _____ largest city in the world in population.
 A. most B. two C. second D. three
43. Hai Duong is famous _____ its green bean cakes.
 A. for B. of C. by D. in
46. When I turned up, the town hall was already _____ of teenagers.
 A. full B. packed C. crowded D. jammed
47. We've spent a lot of time _____ around the town.
 A. wander B. wandering C. to wander D. wandered
48. She turned _____ the new job in New York because she didn't want to move.
 A. on B. down C. off D. up
49. This city has one of the most _____ underground rail networks in the world.
 A. efficient B. fashionable C. cosmopolitan D. fascinated
50. This laptop is much more user-friendly, but it costs _____ the other one.
 A. so much as B. as many as C. twice as much as D. twice as many
51. Today's cities are _____ than cities in previous times.
 A. lots larger B. much larger C. as large D. the largest
52. Japan is the _____ developed country in the world.
 A. most second B. second in most C. second most D. two most

C. COMMUNICATION

I. Complete the conversation with the sentences from the box. Write the letters of the sentences (A - H).

- A: You need to relax after every meal.
 B: Thank you for your advice.
 C: My parents want me to study all the times.
 D: I think it's not easy to tell them.
 E: I really want to change this but I don't know what to do.
 F: that's because I don't have enough time to rest.
 G: Don't worry.

A: - You look tired and weak! What's the matter with you?

B: - Well. Maybe (1)_____

A: - Why not?

B: - (2)_____. I have lots of lessons at home. I study with a tutor after dinner every day.

A: - That's not good. (3)_____. Your stomach may have problem if you study or work right after eating.

B: - Actually, I have a small break for about fifteen minutes before studying after dinner.

A: - How about your time in the morning and in the afternoon?

B: - I'm fully booked for school all day. I have to study on weekends. (4)_____

A: - You should go out and have more physical activities, at least on Sundays. You will be stressed if you just continue your current lifestyle. Try talking to your parents about that.

B: - (5)_____. They always tell me to study harder and harder.

A: - Try to convince them. They'll understand if you can make a good study plan. Tell them how tired you are now and that you need to exercise in order to be healthy.

B: - OK, let me try.. (6)_____. It means a lot to me.

READING

I. Complete the sentences with the words in the box:

pressures	delighted	graduate	expectation	expect	degree
disappoint	relaxed	frustrated	put oneself in one's shoes		

Nowadays, teenagers suffer from different kinds of (1) , however a part of them is come from their parents. Particularly, several teenagers are trying their best to meet the (2)..... of their parents, because they do not want to (3)..... their parents. While there are some parents do not (4) their teenagers to do what they can hardly do. In my opinion, parents should be the ones who should make students feel (5)..... If they are (6)..... or depressed with their bad grades, please don't get angry with them and let's (7)..... to understand how much stressful they are.

II. Choose the correct option A, B, c, or D for each gap in the passage.

Homelessness is a problem in many big cities in the world. It occurs when a part of the population does not have any (1) _____ place to call home. Hundreds of millions of people in the world spend at least some time of the year homeless. This is an issue that the authorities are trying to (2) _____. However, there are (3) _____ things that each person can do to help those people.

One of the things that you can do to help the homeless is to volunteer your time. If you have a lot of free time, you might go on an extended trip to help (4)_____ homes or improve an impoverished area. Even with just a few hours a week, it is possible to make an impact in your own city. You can also sign up to help at a (5)_____ soup kitchen; most cities have a mission of some kind (6)_____ food to the homeless and offering temporary shelter.

1. A. common	B. regular	C. unusual	D. fixed
2. A deal with	B, get over	C look through	D. find out
3. A. little	B. less	C. many	D. fewer
4. A. care for	B. show around	C. set up	D. pull down
5. A. urban	B. central	C. capital	D. local
6. A. selling	B. supporting	C. helping	D. serving

III. Read the text and use the words in the box to fill in the blanks.

Teenagers today live in a very competitive world. It is (1) _____ important than ever to succeed at school if you hope to (2) _____ a chance in the job market afterwards. It's no wonder that many young people worry (3) _____ letting down their parents, their peers and themselves. To try to please everyone, they take on too (4) _____ tasks until it becomes harder and harder to balance homework assignments, parties, sports activities and friends. The result is that young people (5) _____ from stress.

There are different ways of dealing with stress. Everyone knows that caffeine, in the (6) _____ of coffee or soft drinks, keeps you awake and alert. But caffeine is a drug which can become (7) _____. In the end, like other drugs, caffeine only leads to more stress. There are better ways to (8) _____ stress: physical exercise is a good release for stress (9) _____ it increases certain chemicals in the brain which calm you down. You have to get enough sleep to (10) _____ stress and to stay healthy and full of energy.

1.A. less	B. more	C. much	D. many
2.A. give	B. take	C. have	D. get
3.A. about	B. of	C. with	D. by
4.A. much	B. more	C. little	D. many
5.A. result	B. affect	C. suffer	D. separate

- | | | | |
|--------------------|-------------------|--------------|---------------|
| 6.A. shape | B. form | C. cup | D. box |
| 7.A. addictive | B. addict | C. addiction | D. addicted |
| 8.A. set up | B. get on with | C. deal with | D. think over |
| 9.A. so | B. because | C. although | D. when |
| 10.A. avoid | B. cause | C. become | D. catch |

IV. Read the passage then choose a correct answer to answer the questions. (1 pt)

Traditionally, rural villages in Vietnam produced handicrafts when they were not busy with planting or harvesting crops. Over time, many villages developed the expertise to make specialised products and so particular villages became famous for such things as weaving, woodwork, lacquer work and metal products. With industrialisation many villagers moved to the cities but **maintained** their craft skills and networks to produce products for the city market, for example craft villages make furniture, grow flowers or make utensils for the urban population. Other villages changed from making traditional crafts to producing different products desired by an industrialised society. For example, the villagers of Trieu Khuc changed from traditional paper making to recycling plastic. There are now many craft villages in Vietnam based on recycling plastic, paper or metal.

1. When do rural villages in Vietnam produced handicrafts traditionally?

- A. When they were not busy with planting or harvesting crops.
- B. When they were busy with planting or harvesting crops.
- C. After they finish harvesting crops.
- D. Before they finish harvesting crops.

2. What do many villages developed over time?

- A. They developed the expertise to make daily products.
- B. They developed the expertise to make specialised products.
- C. They developed the expertise to make their own furniture.
- D. They developed their old furniture.

3. What does the word **maintained** in line 5 refer to?

- A. ignore
- B. conserve
- C. make
- D. improve

4. Although many villagers moved to the cities, they

- A. kept produce their craft for their own need.
- B. kept produce their craft for their friends.
- C. kept produce their craft for their relatives.
- D. kept produce their craft for sale.

5. Which of the following is not true?

- A. Rural villages produced handicrafts in their free time.
- B. Some villages were popular with weaving, woodwork, lacquer work and metal products.
- C. Many craft villages based on farming.
- D. Some villages make furniture, grow flowers or make utensils.

D. WRITING

I. Make a complex sentence from each pair of sentences. Use the subordinator provided in brackets and make any necessary changes.

1. There are modern knitting machines. The artisans in my village like using traditional looms. (**although**)

2. Many children like to go to BatTrang Ceramic village. They can make their own pottery there. (**as**)

3. We have to follow more than ten stages. We can make a simple conical hat. (**so that**)

4. We ate lunch. Then we went to Non Nuoc marble village to buy some souvenirs. (**After**)

5. This hand-embroidered picture was expensive. We bought it. (**Even though**)

II. Rewrite the sentence using the given words to have the same meaning.

1. This film is much more interesting than that one.

- That film is not
2. No other cities in Viet Nam are more populous than Ho Chi Minh city.
- Ho Chi Minh city is
3. My mother always considers everything carefully before making decisions. (**think**)
- My mother always
4. He usually has good relationships with people he works with. (**gets**)
- He usually
5. I think Vung Tau is the best city to live in Viet Nam (**livable**).
- I think Vung Tau.....
6. I have no idea when I should take that English test.
- I..... (**to**)
7. The prospect of moving to a new flat made me much happier
- The..... (**cheered**)
8. Why did you put on smart clothes yesterday?
- Why did you..... (**dressed**)
9. "You should visit the company's website.", he told me.
- He
10. 'Where can I find more information about this?', he asked
-

III. Change the following sentences into reported speech.

1. Her mother asked her, "Do you have any difficulties with your studies at school?"

→ _____

2. Ann asked her brother "What are you planning to do tomorrow?"

→ _____

3. She asked her boyfriend "Is it true that your father fought in the last war?"

→ _____

4. He said "I don't understand why she has refused to join us on the trip"

→ _____

5. "I'll take you to the zoo tomorrow" my mother said to me.

→ _____

6. Jane said to Bill "When do you expect to finish your assignment?"

→ _____

7. "Should I tell this to him?" Nga said. (**WONDERED**)

→ _____

8. He asked: "How should I deal with school pressure?" (**TO**)

→ He asked me how _____

IV. Complete the second sentence so that it means the same as the first. Use the word in brackets. DO NOT change the word. Write NO MORE THREE words.

1. Living in the country is more inconvenient than living in the city.

→ Living in the city is _____ living in the country. (**CONVENIENT**)

2. I have never visited such a historic temple.

→ This is _____ temple I have ever visited. (HISTORIC)

3. This international conference is extremely important. Make a note in your diary

→ This international conference is extremely important _____ in your diary. (PUT)

4. He lived in Paris from 1997 to 1999. He moved to New York at the end of 1999. (had)

→ He _____ in Paris for three years before he moved to New York.

5. He asked: "How should I deal with school pressure?" (TO)

He asked me how _____ school pressure.

TOPICS FOR WRITING

1. Write an email to your pen friend to give advice on the places of interest that he should visit if he spends a day in your hometown.

* Suggested writing:

Dear....,

It's great to know that you're coming to Viet Nam. What a pity you can spend only one day in Binh Duong.

There are so many interesting places in my hometown, but I think within one day you should visit these places. **The first place** I suggest is Dai Nam *amusement complex*. There are lots of interesting activities to do there. You can have fun with exciting games, watch *a wide variety of* wild and rare animals and so on. **The second place** is the downtown. If you like food, it's a must. There are tons of restaurants and *street vendors* that serve all kinds of food for you to sample (try/ taste). They are cheap and delicious. After enjoying special dishes, you can buy souvenirs in the shops at Cho Ga (Chicken market). **Finally**, you can go for a walk and enjoy the beautiful riverside views by Bach Dang River.

Tell me when you're coming, so I can show you around these places.

Look forward to seeing you soon!

Love, / Best wishes,

(your name)

2. Write a paragraph to tell about a problem that your city are facing. Use the cue questions below.

- What is that problem?

- What causes that problem?

- How does it affect people life?

- Are there any solutions for that problem? If yes, what are they?

Among the problems that our city are facing, air pollution is one of the biggest issues.

There are many causes of pollution, but the main reason of this is human being.

Humans cause pollution in several ways including burning fossil fuels, driving cars and

trucks, manufacturing... This dilemma is not only bad for the environment but also directly harmful to people's health. So how can we limit the causes of air pollution? These are some measures that we can apply to reduce pollution. **For instance**, we can reduce the emissions of automobiles by travelling by bike or public transport. **Besides**, we can also plant more trees in public places. **Finally**, I think local authority should fine heavily companies that dump raw sewage into the environment. **In short**, we can solve the problem that we create by join hands in reducing the causes of pollution.

3. Write a paragraph about drawbacks (problems/issues/ disadvantages) of living in big cities.

Living in a city has a lot of problems. **Firstly**, the life in the urban city is also very stressful and busy. People have to work hard and compete fiercely to earn a decent living, which puts people under a lot of pressure. **Secondly**, people have to put up with heavy pollution in the city. There are many kinds of pollution such as air, noise and even light pollution. **Thirdly**, unemployment is also a serious problem. In the city the demand for the quality of workforce is getting higher and higher. **Therefore**, poorly-trained workers from rural areas may become jobless in the city. **In conclusion**, people have to consider all the advantages and disadvantages carefully before making up their mind about moving to cities to live.

4. Write a paragraph about drawbacks advantages (Benefits/ favourable conditions/ opportunities) of living in big cities

Nowadays, many people prefer to live in a big city because of the following advantages. **Firstly of all**, living in a big city gives people opportunities to find a good job. There are many companies, offices and service centers where we can easily get a suitable job with high salary. **Secondly**, the big cities are often the centers of education. There is a wide selection of schools, universities and vocational training centers which are convenient for study, especially for higher education. **Thirdly**, there are many events and entertainment facilities in cities such as: parks, zoos, clubs, theaters and cinemas. We will never get bored when living in a big city. **In short**, more and more people prefer city life because of the above favorable conditions. (benefits)

5. Your friend is going to finish his junior secondary school. He is now experiencing a stress. Write a letter to him to give him some advice on how to deal with the stress. You should write 100-120 words.

Dear,

You are going to finish your junior secondary school, so you must be working very hard. I know you may feel very stressed as I do now. However, I think there are several ways we may do to deal with this. First, you should learn to relax because a calm mind makes us stable. Second, we should take pride in any work. (*có gắng hết sức trong bất kỳ công việc/ làm việc có tâm*) We can do with our best even though we may not come best. Moreover, because we have to work harder, we may lack sleep. So you can stop your work for a day to have a sound sleep, or at least we should not stay up too late. Most importantly, sometimes we may need to bear in mind that failure is not the end of the world. Finally, if you stay calm and believe in yourself, you will get rid of all that unwanted feelings.

Hope you spare some time to relax and write to me soon.

Love, Mai

6. Write an e-mail to the advice columnist of 4 teen magazine to ask her for advice about your problem (in your studies/ with your friends/ your parents)

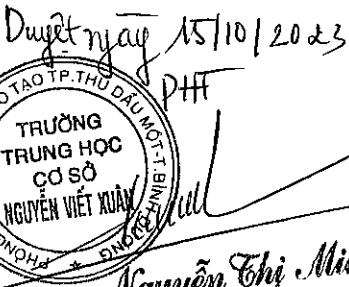
phu'Lời, Ngày 14 tháng 10 năm 2023
TT CM

Lê Kiên Danh

mai

Dương Thị Mai Phương

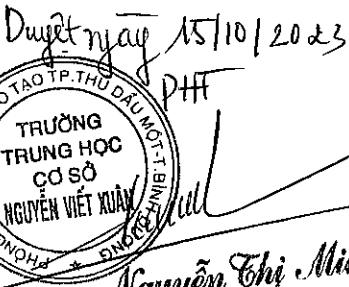
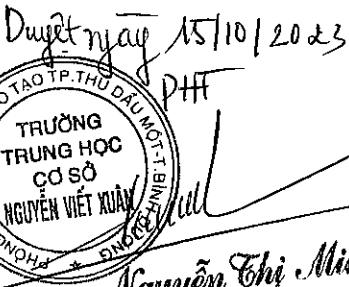
Hồ Lê Kiên Danh



Nguyễn Thị Miễn

R

Vũ Thị Phương



TRƯỜNG THCS NGUYỄN VIẾT XUÂN

TỔ : TOÁN**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KỲ I TOÁN 9****NĂM HỌC 2023-2024********* PHẦN ĐẠI SỐ *********Bài 1: So sánh (Với $a, b \geq 0; a > b \Leftrightarrow \sqrt{a} > \sqrt{b}$ hoặc so sánh hai bình phương ...)**

- a) $\sqrt{3}$ và 2; b) 4 và $2\sqrt{5}$; c) $3\sqrt{2}$ và $2\sqrt{3}$
d) $-3\sqrt{11}$ và -12; e) $9 + \sqrt{6}$ và 11; f) $\sqrt{8} + \sqrt{3}$ và $\sqrt{18}$
g) $\sqrt[3]{23}$ và $2\sqrt[3]{3}$

Bài 2: Tìm ĐKXĐ của các căn thức sau: (\sqrt{A} có nghĩa $\Leftrightarrow A \geq 0$)

- a) $\sqrt{2x-1}$; b) $\sqrt{2-3x}$; c) $\sqrt{-2x}$; d) $\sqrt{\frac{x+1}{3}}$
e) $\sqrt{\frac{1-x}{-2}}$; f) $\sqrt{2x^2+1}$ g) $\sqrt{\frac{-3}{1-2x}}$ h) $\sqrt{\frac{3}{x^2+1}}$

Bài 3: Thực hiện phép tính: (Dùng các công thức trang 39)

- a) $3\sqrt{3} + 4\sqrt{12} - 5\sqrt{27} - \sqrt[3]{-27}$ b) $\sqrt{5\sqrt{2} + 7} \cdot \sqrt{5\sqrt{2} - 7}$ c) $(2\sqrt{15} + 6\sqrt{27}) : \sqrt{3} - 18 + \sqrt{5}$
d) $\frac{12}{\sqrt{3}} + 2\sqrt{75} - 6\sqrt{\frac{1}{3} + \sqrt{(\sqrt{3}-2)^2}}$ e) $\sqrt{(\sqrt{2}-2)^2} + \sqrt{11+6\sqrt{2}}$ f) $\frac{3-2\sqrt{3}}{\sqrt{3}-2} + \frac{2+\sqrt{2}}{\sqrt{2}+1}$
g) $\sqrt{(3-\sqrt{2})^2} + \sqrt{(1-\sqrt{2})^2} - \sqrt[3]{-64}$ h) $\frac{1}{3+2\sqrt{2}} - \frac{2-\sqrt{2}}{\sqrt{2}} - 3(\sqrt{2}-1)$ i) $\frac{\sqrt{3} \cdot \sqrt{5-2\sqrt{6}}}{\sqrt{3}-\sqrt{2}} - \frac{1}{2-\sqrt{3}}$

Bài 4: Tìm x, biết: (Đạng $\sqrt{A} = B$ hoặc $\sqrt{A^2} = B \Leftrightarrow |A| = B$)

- a) $\sqrt{2x-1} = 3$; b) $\sqrt{3+2x} = \sqrt{5} - 2$
c) $\sqrt{(3-x)^2} = 9$; d) $\sqrt{9x^2 - 6x + 1} + 2 = 5$
e) $3\sqrt{x} - 2\sqrt{9x} + \sqrt{16x} = 5$; f) $\sqrt{4x+20} - 3\sqrt{5+x} + \frac{4}{3}\sqrt{9x+45} = 6$
g) $\sqrt{49x-98} - 14\sqrt{\frac{x-2}{49}} - \sqrt{9x-18} = 8$; h) $\sqrt{9(x-1)^2} - 15 = 0$
i) $\sqrt{(x-1)^2} + \sqrt{x-1} = 0$ j) $\sqrt{x^2-9} + \sqrt{4x-12} = 0$
k) $\sqrt[3]{x} = -1,5$ l) $\sqrt[3]{x-5} = 0,9$

Bài 5: Rút gọn biểu thức:**Bài 5.1** Cho biểu thức: $A = \frac{x}{\sqrt{x}-1} - \frac{2x-\sqrt{x}}{x-\sqrt{x}}$ với ($x > 0$ và $x \neq 1$)

a) Rút gọn biểu thức A.

b) Tính giá trị của biểu thức A tại $x = 3 + 2\sqrt{2}$.

Bài 5.2: Cho biểu thức : $A = \left(\frac{1}{\sqrt{a}+1} - \frac{1}{a+\sqrt{a}} \right) : \frac{\sqrt{a}-1}{a+2\sqrt{a}+1}$

a) Tìm điều kiện xác định của A

b) Rút gọn biểu thức A

c) So sánh A với 1

Bài 5.3: Cho biểu thức : $B = \frac{x\sqrt{y} + y\sqrt{x}}{\sqrt{xy}} : \frac{1}{\sqrt{x} - \sqrt{y}}$ ($x > 0, y > 0, x \neq y$)

a) Rút gọn biểu thức B;

b) Tính giá trị của B với $x = \sqrt{7} + 2; y = \sqrt{11 - 4\sqrt{7}}$

Bài 5.4: Cho biểu thức: $P = \frac{\sqrt{x}+1}{\sqrt{x}-2} + \frac{2\sqrt{x}}{\sqrt{x}+2} + \frac{2+5\sqrt{x}}{4-x}$

a) Tìm ĐKXĐ;

b) Rút gọn P;

c) Tìm x để $P = 2$.

Bài 5.5: Cho biểu thức: $Q = \left(\frac{1}{\sqrt{a}-1} - \frac{1}{\sqrt{a}} \right) : \left(\frac{\sqrt{a}+1}{\sqrt{a}-2} - \frac{\sqrt{a}+2}{\sqrt{a}-1} \right)$

a) Tìm ĐKXĐ rồi rút gọn Q;

b) Tìm a để Q dương;

c) Tính giá trị của biểu thức Q biết $a = 9 - 4\sqrt{5}$.

Bài 5.6 : Cho biểu thức: $P = \left(\frac{\sqrt{x}}{x-4} + \frac{1}{\sqrt{x}+2} + \frac{2}{2-\sqrt{x}} \right) : \left(\sqrt{x} + \frac{6-x}{\sqrt{x}+2} - 2 \right)$

a) Tìm điều kiện xác định của P

b) Rút gọn biểu thức P

c) Tìm tất cả các giá trị nguyên của x để P nhận giá trị nguyên

Bài 5.8 : a) Tìm Giá trị nhỏ nhất của biểu thức sau

$$A = \sqrt{x^2 - 2x + 5}$$

$$B = x - 6\sqrt{x} + 2$$

b) Tìm Giá trị lớn nhất của biểu thức

$$A = 5 - \sqrt{x^2 - 6x + 14}$$

$$M = 11 - \sqrt{x^2 + 6x + 25}$$

Bài 6: Cho hàm số $y = (m-1)x + 2$ có đồ thị là (d). Hãy xác định m trong các trường hợp sau:

a. y là hàm số bậc nhất.

- b. y là hàm số đồng biến trên R.
c. y là hàm số nghịch biến trên R.

Bài 7: Cho hai hàm số $y = -2x + 3$ (d) và $y = \frac{1}{2}x - 2$ (d')

- a. Vẽ đồ thị của hai hàm số đã cho trên cùng 1 mặt phẳng tọa độ.
b. Tìm tọa độ giao điểm I của hai đồ thị vừa vẽ.

Bài 8: Cho hai đường thẳng (d₁) $y = 2x$; (d₂) $y = -x + 3$

- a. Vẽ (d₁), (d₂) trên cùng một hệ trục tọa độ Oxy.
b. Gọi A là giao điểm của hai đường thẳng, Tìm tọa độ điểm A.,

Bài 9. a) Cho hàm số $y = ax + 2$. Tìm hệ số a biết đồ thị hàm số đi qua điểm A(1;3). Vẽ đồ thị với a vừa tìm.

b) Cho hàm số $y = -x + b$. Tìm hệ số b biết đồ thị hàm số đi qua điểm M(1;5). Vẽ đồ thị với b vừa tìm.

Bài 10 : Cho hai hàm số $y = 2 - x$ (d) và $y = -\frac{1}{2}x$

- a. Vẽ đồ thị của hai hàm số đã cho trên cùng 1 mặt phẳng tọa độ.
b. Tìm tọa độ giao điểm I của hai đồ thị vừa vẽ.

***** PHẦN HÌNH HỌC *****

Dạng 1: Tính cạnh và đường cao trong tam giác vuông.

Bài 1: Cho ΔABC vuông tại A, đường cao AH

- a) Biết AB = 6cm; AC = 8cm. Tính BH, CH.
b) Biết AC = 14cm; BC = 16cm. Tính BH, CH.
c) Biết BH = 2cm; HC = 6cm. Tính AB, AC.
d) Biết AB = 7cm; AC = 9cm. Tính AH, BC.
e) Biết AB = 15cm; HB = 9cm. Tính AC, BC, AH, HC

Dạng 2: Tỉ số lượng giác của góc nhọn.

Bài 1: Cho góc nhọn α , biết $\sin \alpha = \frac{3}{5}$. Hãy tính: $\cos \alpha$, $\tan \alpha$, $\cot \alpha$.

Bài 2: Cho góc nhọn α , biết $\cos \alpha = 0,8$. Tính $\sin \alpha$, $\cot \alpha$, $\tan \alpha$.

Bài 3: Cho ΔABC vuông tại A. Biết $\cos B = 0,8$. Hãy tính tỉ số lượng giác của góc C.

Bài 4: Cho ΔABC vuông tại A. Biết $\sin B = \frac{3}{4}$. Hãy tính tỉ số lượng giác của góc C.

Bài 5: Dụng góc nhọn α , biết

- a) $\sin \alpha = 0,25$ b) $\cos \alpha = 0,75$ c) $\tan \alpha = 1$ d) $\cot \alpha = 2$

Bài 6: Không dùng máy tính, hãy sắp xếp theo thứ tự tăng dần:

- a) $\sin 48^\circ$; $\cos 57^\circ$; $\cos 13^\circ 32'$; $\sin 72^\circ$;
 b) $\tan 60^\circ$; $\cot 31^\circ 15'$; $\tan 82^\circ$; $\cot 27^\circ$.

Bài 7: Tính:

- a) $A = 2\sin 30^\circ - 2\cos 60^\circ + \tan 45^\circ$
 b) $B = 3\sin^2 25^\circ + 3\sin^2 65^\circ - \tan 35^\circ + \cot 55^\circ - \frac{\cot 32^\circ}{\tan 58^\circ}$
 c) $C = \tan 67^\circ - \cot 23^\circ + \cos^2 16^\circ + \cos^2 74^\circ - \frac{4\cot 37^\circ}{2\tan 53^\circ}$

Bài 8: Rút gọn các biểu thức sau:

- a) $(1 - \cos \alpha)(1 + \cos \alpha)$ b) $1 + \sin^2 \alpha + \cos^2 \alpha$ c) $\sin \alpha - \sin \alpha \cos^2 \alpha$

Dạng 3: Hệ thức giữa cạnh và góc**Bài 1:** Giải ΔABC vuông tại A, biết:

- a) $AC = 10\text{cm}; \hat{C} = 30^\circ$ b) $BC = 8\text{cm}; \hat{B} = 30^\circ$
 c) $AB = 9\text{cm}; \hat{C} = 30^\circ$ d) $AB = 5\text{cm}; BC = 7\text{cm}$

Bài 2: ΔABC vuông tại A có $AB = 21\text{ cm}; \hat{C} = 40^\circ$. Hãy tính các độ dài AC; BC; phân giác BD.**Dạng 4: Toán tổng hợp:****Bài 1:** Cho hình chữ nhật ABCD có $AB = 5\text{cm}; BC = 12\text{cm}$. Vẽ $BH \perp AC$ tại H và kéo dài cắt AD tại K.

- a) Giải ΔABC
 b) Đường phân giác của ABC cắt AC tại M. Tính BM.
 c) Chứng minh: $AH \cdot AC = BK \cdot BH$

Bài 2: Cho ΔABC vuông tại A; đường cao AH. Cho $AB = 9\text{cm}; AC = 12\text{cm}$.

- a) Giải ΔABC
 b) Tính AH
 c) Gọi E, F lần lượt là hình chiếu của H trên AB, AC. Chứng minh: $AE \cdot AB = AF \cdot AC$
 d) Tính diện tích tứ giác BEFC.

Bài 3: Cho ΔABC vuông tại C, biết $AC = 6\text{cm}, BC = 8\text{cm}$ và đường cao CH.

a) Tính AB, CH, BH, AH

b) Vẽ HE, HF lần lượt vuông góc với BC và AC. C/m: CEHF là hình chữ nhật. Tính HE, HF.

c) Vẽ phân giác CD. Tính diện tích tam giác CDH.

d) Chứng minh: $CH^3 = AB \cdot BE \cdot AF$ **Bài 4:** Cho ΔABC biết $AB = 21\text{cm}$; $AC = 28\text{cm}$; $BC = 35\text{cm}$ a) Chứng minh: ΔABC vuông.b) Tính $\sin B$, $\sin C$.**Bài 5:** Cho ΔABC vuông tại A ; $AB = 6\text{cm}$; $AC = 8\text{cm}$ a) Tính BC , \hat{B} ; \hat{C}

b) Phân giác của góc A cắt BC tại D. Tính BD, CD

c) Từ D kẻ DE và DF lần lượt vuông góc với AB và AC. Tứ giác AEDF là hình gì?

Tính chu vi và diện tích của tứ giác AEDF.

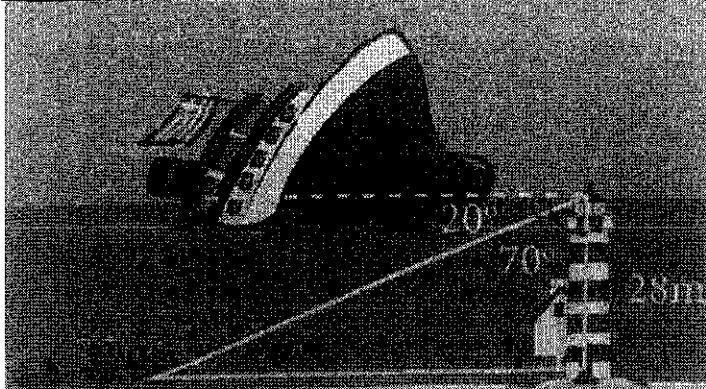
Bài 6 Cho ΔABC có góc B, góc C là các góc nhọn và đường cao AH.

Chứng minh

a) $AH = \frac{BC}{\cot B + \cot C}$

b) $AB \sin B = AC \sin C$

Dạng 4: Toán thực tế :**Bài 1:** Một máy bay từ mặt đất có đường bay lên tạo với mặt đất một góc 30° . Hỏi sau khi bay được 10km thì khoảng cách của máy bay và mặt đất là bao nhiêu?**Bài 2:** Một cây cao 3 m. Ở một thời điểm vào ban ngày mặt trời chiếu tạo thành bóng dài 2 m. Hỏi lúc đó góc tạo bởi tia sáng mặt trời và mặt đất là bao nhiêu? (làm tròn số đo góc tới độ).**Bài 3:** Một cái thang dài 3m ghi: “để đảm bảo an toàn khi dùng, phải đặt thang với mặt đất một góc từ 60° đến 70° “. Đo góc thì khó hơn đo độ dài. Vậy hãy cho biết :khi dùng thang đó chân thang phải đặt cách tường khoảng bao nhiêu mét để đảm bảo an toàn? (làm tròn 2 chữ số thập phân)



Bài 4 Từ trên tháp quan sát của một ngọn hải đăng cao 28m, người ta nhìn thấy một chiếc thuyền cứu hộ với góc hạ 20° . Tính khoảng cách từ chân tháp đến thuyền.

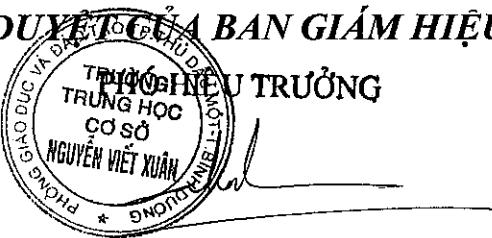
----- HẾT -----

(Chúc các em ôn tập và làm bài kiểm tra đạt được kết quả cao nhất)

TỔ TRƯỞNG

TRƯỞNG CÔNG QUỐC KHOA

DUYET CUA BAN GIAM HIEU



Dinh Thị Ngọc Linh

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I - NGỮ VĂN 9

Năm học 2023 – 2024

A. PHẦN TIẾNG VIỆT

I. Các phương châm hội thoại:

1. Học thuộc khái niệm các phương châm hội thoại, cho ví dụ minh họa

- **Phương châm về lượng:** Khi giao tiếp cần nói cho có nội dung; nội dung của lời nói phải đáp ứng đúng yêu cầu của cuộc giao tiếp, không thiếu, không thừa.

- **Phương châm về chất:** Khi giao tiếp đừng nói những điều mà mình không tin là đúng hay không có bằng chứng xác thực.

- **Phương châm cách thức:** Khi giao tiếp chú ý nói ngắn gọn, rành mạch; tránh cách nói mơ hồ.

- **Phương châm quan hệ:** Khi giao tiếp cần nói đúng vào đề tài giao tiếp, tránh nói lạc đề.

- **Phương châm lịch sự:** Khi giao tiếp cần tế nhị và tôn trọng người khác.

2. Bài tập: Làm hết bài tập SGK

II. Cách dẫn trực tiếp và cách dẫn gián tiếp

1. **Dẫn trực tiếp** là nhắc lại nguyên văn lời nói hay ý nghĩ của người hoặc nhân vật; lời dẫn trực tiếp được đặt trong dấu ngoặc kép. Trong văn bản tự sự, lời dẫn trực tiếp thường đặt sau dấu gạch đầu dòng (lời đối thoại, độc thoại).

2. **Dẫn gián tiếp** là thuật lại lời nói hay ý nghĩ của người hoặc nhân vật có điều chỉnh cho phù hợp ; lời dẫn gián tiếp không đặt trong dấu ngoặc kép.

3. Bài tập:

- Làm hết các bài tập SGK

- Nhận diện cách dẫn và biết chuyển đổi cách dẫn từ trực tiếp sang gián tiếp và ngược lại.

III. Sự phát triển của từ vựng

1. Các cách phát triển của từ vựng tiếng Việt:

- Cùng với sự phát triển của xã hội, từ vựng của ngôn ngữ cũng không ngừng phát triển. Một trong những cách phát triển từ vựng tiếng Việt là phát triển nghĩa của từ trên cơ sở nghĩa gốc của chúng. Có hai phương thức chủ yếu phát triển nghĩa của từ ngữ: phương thức ẩn dụ và phương thức hoán dụ.

- Tạo từ ngữ mới để làm cho vốn từ ngữ tăng lên cũng là một cách để phát triển từ vựng tiếng Việt

- Mượn từ ngữ tiếng nước ngoài cũng là một cách để phát triển từ vựng tiếng Việt. Bộ phận từ mượn quan trọng nhất trong tiếng Việt là từ mượn tiếng Hán.

2. Bài tập: Làm hết bài tập trong SGK.

IV. Thuật ngữ

1. **Khái niệm:** Thuật ngữ là những từ ngữ biểu thị những khái niệm khoa học – công nghệ, thường được dùng trong các văn bản khoa học – công nghệ.

2. Đặc điểm:

- Về nguyên tắc, trong một lĩnh vực khoa học – công nghệ nhất định, mỗi thuật ngữ chỉ biểu thị một khái niệm và ngược lại, mỗi khái niệm chỉ được biểu thị bằng một thuật ngữ

- Thuật ngữ không có tính biểu cảm

3. Bài tập: Làm hết các bài tập trong SGK

B. PHẦN VĂN BẢN

I. CHUYỆN NGƯỜI CON GÁI NAM XƯƠNG – NGUYỄN DŨ

1. **Tác giả :** Nguyễn Dũ, là nhà văn sống ở thế kỉ 16, là người học rộng, tài cao nhưng chỉ làm quan có 1 năm rồi lui về ở ẩn .

2. Nhân vật Vũ Nương:

2.1. Là người vợ hết lòng yêu thương, thủy chung với chồng.

* *Khi mới lấy chồng:* Nàng luôn giữ gìn khuôn phép, không lúc nào để vợ chồng phải thất hòa .

* *Khi tiễn chồng đi lính:* Nàng không mong vinh hiển mà chỉ mong chồng được bình an trở về “Chàng đi chuyến nàythế là đủ rồi”; cảm thông nỗi vất vả, gian lao mà chồng sẽ phải chịu đựng “Chỉ e việc quân khó liệu, thế giặc khôn lường, giặc cuồng còn lẩn lút, quân triều còn gian lao...” ; bày tỏ nỗi khắc khoải nhớ nhung của mình.

* *Khi xa chồng:* Vũ Nương luôn mong nhớ, thủy chung với chồng : “Cách biệt ba năm . . . chưa hề

bén gót”.

2.2. Là nàng dâu hiếu thảo, người mẹ hiền.

Chồng đi lính, nàng một mình nuôi dạy con thơ, chăm sóc mẹ chồng chu đáo (*khi mẹ chồng ốm, nàng hết sức thuốc thang, lễ bái thần phật, lấy lời ngọt ngào, khôn khéo khuyên lơn; khi mẹ chồng mất, nàng hết lời thương xót, phàm việc ma chay, tế lễ chu đáo như đối với cha mẹ đẻ mình*”); Lời trăng trối của mẹ chồng trước lúc lâm chung khẳng định nhân cách của Vũ Nương. Chi tiết Vũ Nương chỉ bóng mình trên vách bảo là cha bé Đản xuất phát từ tình yêu thương con vô bờ bến của một người mẹ.

2.3. Là người nặng tình với gia đình, quê hương, khao khát được phục hồi danh dự.

- Khi bị chồng nghi oan : nàng hết sức phân trần, đau đớn, thất vọng, tự vẫn.
- Khi sống dưới thuỷ cung: Vũ Nương muốn được về thăm mộ tiên nhân, đòi Trương Sinh lập đàn giải oan cho mình, hiện về trên bến Hoàng Giang lung linh, kì ảo rồi dần dần biến mất.

Tóm lại, Vũ Nương là cô gái xinh đẹp, đảm đang, hiếu thảo, thuỷ chung, hết lòng vun đắp hạnh phúc gia đình. Đó là những phẩm chất tiêu biểu cho vẻ đẹp truyền thống của người phụ nữ Việt Nam.

* Nhận xét: Nghệ thuật xây dựng nhân vật với những lời tự bạch hợp lí , từ đó khắc họa sâu sắc tính cách nhân vật.

3. Ý nghĩa của truyện: Với quan niệm cho rằng hạnh phúc khi đã tan vỡ không thể hàn gắn được, truyện phê phán thói ghen tuông mù quáng và ca ngợi vẻ đẹp truyền thống của người phụ nữ Việt Nam.

4. Ý nghĩa của những yếu tố kì ảo trong tác phẩm “Chuyện người con gái Nam Xương”

- Làm cho câu chuyện thêm li kì, hấp dẫn; tạo nên một kết thúc có hậu cho tác phẩm
- Làm hoàn chỉnh thêm những nét đẹp vốn có của nhân vật Vũ Nương .
- Xoa dịu nỗi đau trong lòng người đọc, thể hiện quan niệm của nhân dân về công bằng xã hội: ở hiền gặp lành.
- Tăng thêm sức tố cáo XH phong kiến (XH ấy không có chỗ cho những người hiền lành, lương thiện như Vũ Nương dung thân).

II. HOÀNG LÊ NHẤT THỐNG CHÍ (HỒI 14) – NGÔ GIA VĂN PHÁI

1. Giải thích nhan đề: Ghi chép về sự thống nhất của vương triều nhà Lê (vào thời điểm Tây Sơn diệt Trịnh, trả lại Bắc Hà cho vua Lê).

2. Ý nghĩa văn bản

Văn bản ghi lại hiện thực lịch sử hào hùng của dân tộc ta và hình ảnh người anh hùng Nguyễn Huệ trong chiến thắng mùa xuân năm Kỉ Dậu (1789)

3. Phân tích người anh hùng dân tộc Nguyễn Huệ:

- Hành động mạnh mẽ, nhanh gọn, quyết đoán.
- Trí tuệ sáng suốt, nhạy bén:
 - +Trong việc phân tích tình hình, thời cuộc
 - +Trong lời phủ dụ quân lính: kích thích lòng yêu nước và truyền thống quật cường dân tộc.
 - +Trong việc xem đoán, dùng người
- Ý chí chiến thắng: mới khởi binh khẳng định sẽ thắng
- Tầm nhìn xa trông rộng: tính kế hoạch ngoại giao sau chiến thắng
- Tài cầm quân: cuộc hành quân thần tốc, đi xa nhưng quân vẫn chỉnh tề
- Trực tiếp chỉ huy hai trận đánh Hà Hồi, Ngọc Hồi thắng lợi
- >Quang Trung Nguyễn Huệ là một vị vua yêu nước, một nhà quân sự, nhà chính trị tài ba, lối lạc

4. Ý nghĩa văn bản:

Văn bản ghi lại hiện thực lịch sử hào hùng của dân tộc ta và hình ảnh người anh hùng Nguyễn Huệ trong chiến thắng mùa xuân năm Kỉ Dậu(1789)

III. TRUYỆN KIỀU - NGUYỄN DU

1. Giải thích nhan đề: Đoạn trường tân thanh: tiếng kêu (mới) đứt ruột.

2. Giá trị “Truyện Kiều”

a. Giá trị nội dung: gồm giá trị hiện thực và giá trị nhân đạo.

* Giá trị hiện thực

- Phản ánh sâu sắc hiện thực xã hội phong kiến đương thời :
- + Bộ mặt xấu xa, tàn bạo của xã hội phong kiến (thế lực quan lại, bọn buôn thịt bán người, thế lực đồng tiền)
- + Số phận của những con người bị áp bức (người dân lương thiện, đặc biệt là phụ nữ)
- * *Gia trị nhân đạo*
- + Niềm cảm thông trước những đau khổ của người dân lương thiện, đặc biệt là phụ nữ
- + Lên án tố cáo những thế lực tàn bạo gây đau khổ cho dân lành (bọn quan lại, bọn buôn thịt bán người, thế lực đồng tiền, nhà chúa, . .)
- + Trân trọng đề cao con người từ vẻ đẹp hình thức đến phẩm chất tốt đẹp
- + Uớc mơ công lí, khát vọng về quyền sống, tự do, tình yêu và hạnh phúc

b. Giá trị nghệ thuật

Có nhiều sáng tạo trong nghệ thuật kể chuyện, sử dụng ngôn ngữ, miêu tả thiên nhiên, khắc họa nhân vật . .

IV. ĐOẠN TRÍCH CHỊ EM THÚY KIỀU

1. Vị trí đoạn trích : Gồm 24 câu, nằm ở phần mở đầu (giới thiệu nhân vật) của Truyện Kiều.

2. phân tích:

2.1. Giới thiệu chung về hai chị em (4 câu đầu)

2.2. Vẻ đẹp riêng của Vân (4 câu)

- Vân có vẻ đẹp “trang trọng”, “khác vời”: Vẻ đẹp sang trọng, quý phái, khác thường.

- Tác giả dùng những hình ảnh ẩn dụ, ước lệ, tượng trưng, tiêu đối: “Khuôn trăng”, “nét ngài”, “hoa cười”, “ngọc thót”, “Mây thua nước tóc, tuyết nhường màu da” cho thấy Vân có vẻ đẹp đoan trang, phúc hậu, hòa hợp với thiên nhiên.

- Các từ :“Thưa”, “nhường”: tác giả dùng nghệ thuật nhân hoá, phục bút báo trước Vân sẽ có cuộc đời suôn sẻ, bình yên và hạnh phúc.

2.3 Tài – sắc của Kiều

“Kiều càng sắcphần hơn”

- Nghệ thuật đòn bẩy (tả Vân trước, Kiều sau), lấy vẻ đẹp của Vân làm nền nhầm khẳng định Kiều hơn hẳn Vân về tài và sắc

a. *Sắc đẹp*: Kiều có vẻ đẹp “sắc sảo, mặn mà”. Tác giả gợi tả vẻ đẹp của đôi mắt bằng nghệ thuật ước lệ, ẩn dụ, tiêu đối: “Làn thu thủy nét xuân sơn”

Kiều có đôi mắt long lanh như làn nước mùa thu, đôi mày xinh tươi , tràn đầy sức sống như nét núi mùa xuân

Sắc đẹp của Kiều khiến cho thiên nhiên, tạo hóa ghen hờn, đố kị: “Hoa ghen thua thắm liễu hèn kém xanh”. Tác giả dùng nghệ thuật so sánh (thua, kém), nói quá , nhân hóa (ghen , hèn) và phục bút nhầm dự báo số phận Kiều sẽ gặp nhiều gian truân, sóng gió.

“Một hai nghiêng nước nghiêng thành” : Tác giả sử dụng thành ngữ, điển cố cho thấy Kiều có vẻ đẹp làm say đắm lòng người, có thể làm người ta say mê đến mất thành mất nước.

b. *Tài năng*: “Thông minh . . . não nhân”

Kiều có tài : làm thơ, vẽ, ca hát, đánh đàn, soạn nhạc. Tài năng của Kiều hội tụ đầy đủ những tiêu chuẩn thẩm mỹ thời phong kiến (cầm, kỉ, thi, họa). Khúc sầu “bạc mệnh” do nàng tự sáng tác vừa thể hiện 1 con người đa sầu, đa cảm vừa dự báo những gian truân của cuộc đời Kiều. Tóm lại, Kiều có sắc, có tài, có tình

4. Ý nghĩa văn bản:

Chị em Thúy Kiều thể hiện tài năng nghệ thuật và cảm hứng nhân văn ngợi ca vẻ đẹp và tài năng con người của tác giả Nguyễn Du.

5. Nghệ thuật:

- NT đòn bẩy

- Sử dụng hình ảnh ước lệ, tượng trưng, thành ngữ, điển cố nhiều biện pháp tu từ.

- Lựa chọn và sử dụng ngôn ngữ miêu tả tài tình (tả ngoại hình mà dự cảm số phận, hai bức chân dung không giống nhau)

V. ĐOẠN TRÍCH KIỀU Ở LẦU NGUNG BÍCH

1. Vị trí đoạn trích : Gồm 22 câu thơ nằm ở phần II (Gia biến và lưu lạc) của Truyện Kiều

2. Phân tích:

2.1. Hoàn cảnh cô đơn, tội nghiệp của Kiều: 6 câu đầu

Hai từ “Khóa xuân” cho thấy Kiều đang bị giam lỏng ở lầu Ngung Bích

* Không gian, cảnh vật : “Bát ngát, cát vàng, bụi hồng, non xa, trăng gần” . . . những hình ảnh cho thấy cảnh vật trước lầu Ngung Bích hoang vắng, mênh mông, không có sự sống con người

* Thời gian : “Mây sớm đèn khuya” , thời gian diễn ra theo một vòng tuần hoàn khép kín.

* Tâm trạng của Kiều: “Bẽ bàng” : nàng xấu hổ, tủi thẹn

Câu thơ “ Nửa tinh nửa cảnh như chia tâm lòng” cho thấy Kiều chua xót, đắng cay, đau đớn.

Tóm lại, Kiều nhỏ bé, cô độc giữa thiên nhiên rộng lớn, mênh mông .

2.2. Nỗi nhớ người thân của Kiều: 8 câu tiếp

a. Nhớ Kim Trọng : “Tưởng người . . . mai chờ”

Tác giả dùng từ “Tưởng” để diễn tả nỗi nhớ KT của Kiều. “tưởng” có nghĩa là nghĩ đến, nhớ đến một cách thiết tha. Nàng vừa nhớ vừa hình dung, tưởng tượng cảnh 2 người đính ước, thề nguyên dưới trăng. Kiều tưởng tượng cảnh Kim Trọng đang ngày đêm trông ngóng nàng một cách vô vọng mà đau đớn, xót xa cho KT

“Bên trời góc bể phai”

Hai từ “tấm son” khẳng định tấm lòng thủy chung, son sắt với Kim Trọng.

b. Nhớ cha mẹ : “Xót người tựa cửa người ôm”

Tác giả dùng từ “xót” để diễn tả nỗi nhớ cha mẹ của Kiều “ Xót ”: Kiều nhớ thương cha mẹ đến xót xa , đau đớn , nhức nhối cả tâm can . Nàng hình dung cảnh cha mẹ đang tựa cửa trông ngóng tin tức của mình; lo lắng cha mẹ không có người chăm sóc.

Đoạn thơ cho thấy tấm lòng hiếu thảo của Kiều.

Tóm lại, Kiều là cô gái *hiếu thảo, thủy chung và giàu lòng vị tha*.

2.3 *Tám câu thơ cuối của đoạn trích “Kiều ở lầu Ngung Bích” là những câu thơ đặc sắc nhất thể hiện rõ nghệ thuật tả cảnh ngũ tình của tác giả Nguyễn Du. Qua đoạn thơ này, tác giả khắc họa rõ nét tâm trạng buồn lo của Kiều .*

“Buồn trông....xa xa”

- “Chiều hôm” là thời gian nghệ thuật gọi nỗi buồn, nỗi nhớ, khát khao sum họp gia đình

- “Cánh buồm xa xa” là hình ảnh ẩn dụ gợi liên tưởng đến quê nhà Kiều đang dần mờ xa

Hai câu thơ nhằm diễn tả nỗi nhớ quê nhà, nhớ người thân của Kiều.

“Buồn trông...về đâu?”

- Hình ảnh ẩn dụ: “Hoa trôi man mác” gợi liên tưởng cuộc đời nỗi trôi, vô định của Kiều
Từ đó, tác giả diễn tả nỗi buồn về thân phận của người con gái tài hoa, bạc mệnh.

“Buồn trông....xanh xanh”

- Hình ảnh “nội cỏ rầu rầu”: héo úa, mất dần sự sống và câu thơ “Chân mây mặt đất một màu xanh xanh” gợi màu sắc nhợt nhạt , đơn điệu. Từ đó, tác giả diễn tả nỗi chán chường, buồn bã, bi thương , tuyệt vọng của Kiều

“Buồn trông....ghê ngòi”

- Tác giả dùng động từ mạnh: “cuốn, kêu” và từ láy “àm àm”, NT đảo ngữ “àm àm tiếng sóng” gợi tâm trạng hãi hùng, lo sợ trước sóng gió cuộc đời của Kiều.

Về nghệ thuật: tác giả sử dụng nghệ thuật tả cảnh ngũ tình: miêu tả cảnh thiên nhiên để diễn tả tâm trạng con người . Điệp ngữ “Buồn trông” đứng ở đầu mỗi cặp câu thơ như điệp khúc tâm trạng diễn tả nỗi buồn sâu sắc của Kiều.

4. Ý nghĩa văn bản: Đoạn trích thể hiện tâm trạng cô đơn, buồn tủi và tấm lòng thủy chung, hiếu thảo của Kiều.

- **Ước lệ** là Lá biện pháp diễn đạt bằng hình ảnh có tính chất qui ước thường được dùng trong văn chương cổ.

- **Tượng trưng**: Là biện pháp diễn đạt cái trừu tượng bằng một hình ảnh cụ thể thường lấy từ cây cỏ, chim muông....

- **Tả cảnh ngũ tình**: Là bút pháp thông qua việc miêu tả cảnh vật (thiên nhiên, cuộc sống xung quanh) để khắc họa tâm trạng, cảm xúc và suy nghĩ của nhân vật trữ tình

VI. ĐOẠN TRÍCH LỤC VÂN TIÊN CỨU KIỀU NGUYỆT NGA – NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU-

1. Vị trí đoạn trích: nằm ở phần đầu của truyện. Đây là 1 trong những đoạn trích thuộc bộ phận *thơ văn truyền bá đạo lí làm người* của Nguyễn Đình Chiểu.

2. Phân tích:

2.1. Hình ảnh Lục Vân Tiên:

a. Qua hành động đánh cướp, cứu dân : hào hiệp, dũng cảm, tài ba
=> Người anh hùng vị nghĩa quên thân.

b. Qua thái độ cư xử với KNN: Người từ tâm, nhân hậu, trọng lẽ nghĩa, đạo lí, trọng nghĩa kinh tài, làm việc nghĩa 1 cách vô tư.

2.2. Hình ảnh Kiều Nguyệt Nga: dịu dàng, thùy mị, nết na, có học thức, hiếu thảo, thủy chung,....

3. Ý nghĩa văn bản

Đoạn trích ca ngợi phẩm chất cao đẹp của 2 nhân vật LVT, KNN và khát vọng hành đạo cứu đời của tác giả.

C. PHẦN LÀM VĂN

I. NGHỊ LUẬN XÃ HỘI

Viết **đoạn văn** khoảng 200 chữ trình bày ý kiến/ suy nghĩ của em về một vấn đề nào đó. (có thể là 1 sự việc, hiện tượng trong xã hội; có thể là câu danh ngôn, châm ngôn nào đó; cũng có thể là nội dung được rút ra từ 1 câu chuyện nào đó)

DÀN Ý NLXH VỀ HIỆN TƯỢNG ĐỜI SỐNG

Mở đoạn	<ul style="list-style-type: none">- Giới thiệu vấn đề cần nghị luận (Nên giới thiệu trực tiếp)
Thân đoạn (phát triển đoạn)	<ul style="list-style-type: none">- Giải thích (Nếu có)- Biểu hiện, thực trạng- Dẫn chứng- Nguyên nhân- Tác hại (Tiêu cực)/ Lợi ích (Tích cực) đối với cá nhân và xã hội- Giải pháp khắc phục (Tiêu cực)/ hướng phát huy (Tích cực)- Phê phán/ mở rộng vấn đề
Kết đoạn	<ul style="list-style-type: none">- Khẳng định lại vấn đề nghị luận.- Liên hệ bản thân.

DÀN Ý NLXH VỀ TƯ TUỞNG ĐẠO LÝ

Mở đoạn	<ul style="list-style-type: none">- Giới thiệu vấn đề cần nghị luận (Nên giới thiệu trực tiếp)- Nếu là câu nói hay nội dung được rút ra từ câu chuyện thì phải trích dẫn vào.
Thân đoạn (phát triển đoạn)	<ul style="list-style-type: none">- Giải thích.- Biểu hiện- Dẫn chứng- Khẳng định vấn đề đúng/sai, tốt / xấu,...- Phân tích mặt lợi/hại, đúng/sai, tốt/xấu của vấn đề (trả lời câu hỏi <i>Vì sao</i> đúng/sai, tốt/xấu,...)- Giải pháp khắc phục (tiêu cực)/ hướng phát huy (tích cực). (trả lời câu hỏi <i>Làm thế nào?</i>)- Phê phán/mở rộng vấn đề.
Kết đoạn	<ul style="list-style-type: none">- Khẳng định lại vấn đề nghị luận.- Liên hệ bản thân.

II. TẬP LÀM VĂN

Học sinh nắm vững nội dung của tác phẩm: Chuyện người con gái Nam Xương, Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga, Hoàng Lê Nhất thống chí để chuyển thành câu chuyện kể với ngôi kể thứ nhất

ĐỀ VÀ DÀN Ý CHỈ MANG TÍNH CHẤT THAM KHẢO

ĐỀ 1: Dựa vào nội dung phần đầu tác phẩm “Chuyện người con gái Nam Xương” (Từ đầu đến “Bấy giờ chàng mới tỉnh ngộ, thấu nỗi oan của vợ, nhưng việc trót đã qua rồi”), hãy đóng vai Trương Sinh kể lại câu chuyện và bày tỏ niềm ân hận.

Dàn ý

I. Mở bài

- Lời giới thiệu của Trương Sinh (về quê quán, gia cảnh...) VD: là con một gia đình hào phú/ nổi tiếng là giàu có trong vùng.....
- Lời giới thiệu của Trương Sinh về người vợ của mình (tên, tính tình, hình thức ...). VD: Cùng làng với tôi có người con gái tên là Vũ Nương, tính thùy mị nết na tư dung tốt đẹp nên tôi đã đem lòng yêu mến và xin mẹ cưới nàng về làm vợ

II. Thân bài

1. Trong cuộc sống hàng ngày:

- Biết tôi đa nghi lại hay ghen nên vợ tôi luôn giữ gìn khuôn phép, vợ chồng không bao giờ xảy ra thất hòa.
- Chúng tôi chung sống với nhau rất hạnh phúc, háo hức chờ đón đứa con đầu lòng.

2. Khi đi lính

- Cuộc sống hạnh phúc chưa được bao lâu thì xảy ra việc triều đình bắt lính đi đánh giặc Chiêm.
- Tôi tuy con nhà hào phú nhưng ít học nên tên phải ghi trong sổ đi lính vào loại đầu.
- Khi tôi ra đi để lại ở nhà mẹ già và vợ đang bụng mang dạ chửa.
(Miêu tả nội tâm: buồn, lo lắng cho mẹ và vợ, . . .)

3. Khi trở về:

- + Năm sau, khi giặc ngoan cố đã chịu trói, tôi trở về.
- + Mẹ đã mất, con trai đang tuổi học nói.
- + Tôi dắt con ra thăm mộ mẹ, đứa trẻ quấy khóc, không chịu nhận cha.
- + Tôi dỗ dành, đứa trẻ nói trước đây có người đàn ông đêm nào cũng đến.
- + Nghe lời con trai nghi ngờ vợ không chung thủy.

(Miêu tả nội tâm: đau đớn, thất vọng, căm giận vì nghĩ mình bị phản bội)

- Tôi không để cho vợ thanh minh, giải thích và cũng chẳng cần nghe lời khuyên giải của những người hàng xóm mà ngay lập tức tôi chửi mắng, đánh đuổi vợ đi.
- Sau đó, vợ tôi tắm gội chay sạch, ra bến Hoàng Giang tự vẫn. Dù vẫn còn rất giận nhưng biết tin nàng tự tử tôi cũng động lòng thương, vót xác lên nhưng không thấy.
- Một đêm, chơi cùng con, bé Dản chỉ tay lên chiếc bóng trên vách tường và nói đó là cha mình. Tôi bàng hoàng nhận ra nỗi oán tàm định của vợ. Tôi đau đớn, dằn vặt tự trách mình nhưng việc đã rồi.
- Tôi càng ân hận hơn khi nghe người hàng xóm kể lại trong những ngày tôi vắng nhà, vợ tôi chăm sóc mẹ tôi vô cùng chu đáo.
- Vì tôi quá đa nghi, ghen tuông vô cớ, lại gia trưởng nên đã đẩy vợ tôi lìa xa tôi. Chính tôi đã giết chết hạnh phúc gia đình, khiến con trai mất mẹ, vk chia lìa, hp tan vỡ.

III. Kết bài (kết hợp nghị luận)

- Tôi tự hứa với lòng sẽ chăm sóc con thật tốt, bù đắp sai lầm.
- Đó là bài học, là nỗi ân hận suốt đời tôi không bao giờ quên. Trong cs hôn nhân cần được xd bằng tình yêu tự nguyện, bằng sự tôn trọng và tin yêu lẫn nhau. Mỗi người hãy cùng chung tay xây đắp, vun vén thì gd mới sum vầy, hạnh phúc.

ĐỀ 2: Đóng vai Kiều Nguyệt Nga kể lại sự việc Lục Vân Tiên đánh cướp cứu Kiều Nguyệt Nga và cuộc gặp gỡ của hai nhân vật

1. Mở bài:

- Tôi là Kiều Nguyệt Nga, con gái quan Tri Phủ ở Hà Khê
- Cha tôi vì muốn sắp đặt chuyện tình duyên của tôi nên cho gọi tôi từ quê nhà ở huyện Tây Xuyên qua Hà Khê để yên bề gia thất
- Trên đường đi, tôi và cô hầu Kim Liên đã gặp phải bọn cướp Phong Lai

2.Thân bài:

- Bọn cướp chặn đường, quát tháo, đòn vàng bạc, châu báu, vây kín quanh xe ngựa tôi đang ngồi và định bắt tôi với Kim Liên đi . Chúng tôi vô cùng hoảng sợ, kêu khóc
- Bỗng có một chàng trai xuất hiện, quát to: lũ côn đồ kia, hãy dừng tay lại...
- Vừa nói chàng ta vừa lao vào bọn cướp tát đột hưu xông, trận đánh nhau kết thúc rất nhanh
- Kết quả là tên tướng cướp Phong lai bị trúng một gậy bỏ mạng tại chỗ. Lũ lâu la bỏ chạy tán loạn.
- Sau khi đánh bại bọn côn đồ:
 - +Chàng trai tiến lại gần xe, hỏi han và lịch sự bảo chúng tôi đừng lo sợ nữa vì chàng đã đánh tan bọn cướp
 - +Chúng tôi nói chuyện và được biết danh tính chàng là Lục Vân Tiên
 - +Tôi mời chàng về Hà Khê để trả ơn nhưng chàng từ chối và xin cáo biệt

3.Kết bài:

Tôi nhận ra Lục Vân Tiên là con người rất nghĩa hiệp đáng bậc anh tài và nguyện một lòng thủy chung với chàng.

Đề 3: Hãy kể lại trận đánh của vua Quang Trung đại phá quân Thanh-Hồi thứ 14 trích “ Hoàng Lê nhất thống chí” của Ngô Gia văn phái

1. MỞ BÀI:

- Xác định ngôi kê (Tùy theo yêu cầu của đề mà xác định ngôi kê)
- Giới thiệu sự việc: Cuộc hành quân thần tốc và chiến thắng lẫy lừng của vua Quang Trung.

2. THÂN BÀI:

* **Nguyên nhân:** Lê Chiêu Thống lo sợ trước sự lớn mạnh của nghĩa quân Tây Sơn nên đã cầu cứu nhà Thanh. Nhà Thanh liền cho Tôn Sĩ Nghị cầm đầu 20 vạn quân sang xâm lược nước ta với chiêu bài “phù Lê diệt Tây Sơn”. Triều đình nhà Lê đã làm nội ứng cho quân thanh tiến thẳng vào kinh thành Thăng Long một cách dễ dàng. Hai tướng Sở Lân chống đỡ không nổi nên lui quân về Tam Điệp.

* Diễn biến:

- Nguyễn Huệ đang ở kinh thành Phú Xuân, vừa nghe tin báo, giận lắm, định đưa quân ra Bắc đánh đuổi chúng ngay. Nhưng nghe theo lời khuyên của các tướng lĩnh, Nguyễn Huệ ra lệnh ân xá khắp nơi để giữ lòng người, sau đó lên ngôi hoàng đế, lấy niên hiệu là Quang Trung rồi mới hạ lệnh xuất quân ra Bắc dẹp giặc. Hôm đó là ngày 25 tháng chạp năm Mậu Thân 1788
- Ngày 29 tháng chạp, Nguyễn Huệ tới Nghệ An, tuyển mộ binh lính và mở cuộc duyệt binh, động viên, khuyến khích quân lính, dặn quân lính ăn tết sớm, chuẩn bị hành quân vào 30 Tết, mùng 7 tháng Giêng sẽ vào kinh thành Thăng Long ăn mừng.
- Khi Quang Trung ra đến sông Gián, nghĩa binh trấn thủ ở đó tan rã chạy trước. Đến sông Thanh Quyết, thấy quân Quang Trung hùng mạnh, quân Thanh bỏ chạy. Quang Trung liền cho quân đuổi theo, không để ai chạy thoát nhằm tránh để những toán quân Thanh ở Hà Hồi và Ngọc Hồi hay biết.

Trận Hà Hồi: Nửa đêm mồng 3 tháng Giêng năm Kỉ Dậu, quân Tây Sơn bí mật bao vây đồn Hà Hồi, dùng loa truyền gọi, quân Thanh trong đồn sợ hãi, liền xin ra hàng. Lương thực, khí giới đều bị quân ta thu hết.

Trận Ngọc Hồi: Ngọc Hồi là nơi hội quân trọng yếu của quân giặc nhằm trấn giữ phía nam kinh thành, quân số rất đông. Nơi đây tập trung hỏa lực và cung tên rất mạnh. Biết thế, Vua Quang Trung cho quân ghép ván lại, cứ 3 tấm làm 1 bức, bên ngoài lấy rom đắp nước phủ kín, tất cả là 20 bức. Việc làm này nhằm mục đích giúp quân lính tránh được tên đạn, dễ dàng tiến quân và tiếp cận phá thành. Mờ sáng ngày Mồng 5, Quân Tây Sơn tiến sát đồn Ngọc Hồi . Khi xung trận thì cứ mười khiêng một bức ván phòng thủ, lưng dắt dao ngắn, 20 người khác cầm binh khí theo sau, dàn thành trận chữ nhất, vừa che ván vừa xông thẳng lên trước mà đánh.

- Quân Thanh nổ súng bắn ra, chả trúng được ai, bèn dùng ống phun khói lửa khói tỏa mù trời, trong gang tấc không trông thấy gì, hòng làm cho quân ta rối loạn. Không ngờ trời trở gió Nam, bao nhiêu khói lửa thổi ngược vào đồn, thành ra quân Thanh tự làm hại mình. Bọn chúng chỉ biết bất lực nhìn quân Tây Sơn tiến vào đồn.

- Ngay khi chạm phải giặc, quân Tây Sơn liền vứt ván xông tới, dùng dao ngắn chém bùa.

* Kết quả:

- Quân Thanh thất thủ bỏ chạy toán loạn, giẫm đạp lên nhau mà chết, Sầm Nghi Đồng chạy không kịp liền thắt cổ tự tử. Quân Thanh chạy thoát theo đường Vịnh Kiều, trốn xuống đầm mực, Quang Trung cho voi chiến giẫm đạp chết đến hàng vạn. Thừa thắng xông lên, quân Tây Sơn ta tiến quân áp sát thành Thăng Long, Tôn Sĩ Nghị nghe tin sợ mất mặt, không kịp mặc áo giáp, liền lên ngựa nhắm hướng Bắc mà chạy.

- Quân lính thanh tranh nhau chạy qua cầu sang sông, xô đẩy nhau rơi xuống chết rất nhiều. Cầu lại bị đứt, quân lính đều rơi xuống nước, nước sông Nhị Hà vì thế mà tắc nghẽn không chảy được. Quân Thanh đại bại.

3. KẾT BÀI

- Chỉ trong năm ngày đêm, quân Tây Sơn đã đánh đuổi hoàn toàn quân xâm lược. Gom giang sơn về một mối. Từ đó, đất nước thái bình, nhân dân trở lại với công việc sản xuất, cuộc sống yên vui.
- Ý nghĩa, bài học rút ra từ trận đánh.

D. ĐỀ MINH HỌA (CHỈ MANG TÍNH CHẤT THAM KHẢO)

*** Chú ý: Ngữ liệu phần Đọc hiểu ngoài sách giáo khoa**

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I NĂM HỌC 2022 – 2023

Môn: Ngữ văn 9

Thời gian làm bài: 90 phút

I. Phần Đọc hiểu (3,0 điểm):

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

Tết

Tết năm kia bồ mẹ già tất bật nhặt lá mai, trang hoàng nhà đón chờ con cháu. Chợt xe bưu phẩm dừng trước cửa, người ta ôm vào đủ loại quà kèm bưu thiếp ghi: “Bố mẹ ăn tết vui vẻ, sang năm chúng con sẽ về”.

Tết năm sau lại hăm hở dọn nhà. Lại xe đỗ cửa. Lại quà ngổn ngang. Và lời chúc quen thuộc. Tết năm này con cháu về, thấy nhà mình thiếu Tết. Cây mai nguyên lá. Mái nhà xanh rêu. Quà năm cũ còn nguyên, vương bụi. Thế mà bồ mẹ rung rưng nói: “Năm nay có tết rồi!”.

(Trần Hoàng Trúc, Theo <https://tuoitre.vn>)

Câu 1 (0,5 điểm): Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên.

Câu 2 (0,5 điểm): Tìm yếu tố miêu tả trong văn bản.

Câu 3 (1,0 điểm): Tìm lời dẫn trực tiếp trong văn bản. Cho biết dấu hiệu để em nhận ra đó là lời dẫn trực tiếp.

Câu 4 (1,0 điểm): Cho biết thông điệp có ý nghĩa em rút ra sau khi đọc văn bản trên.

II. Phần làm văn (7,0 điểm):

Câu 1 (2,0 điểm): Từ nội dung đoạn trích, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) nêu suy nghĩ của mình về tình cảm gia đình.

Câu 2 (5,0 điểm): Hãy đóng vai nhân vật Trương Sinh trong *Chuyện người con gái Nam Xương* của Nguyễn Dữ để kể lại câu chuyện ấy.

--HẾT--



Nguyễn Thị Miễn

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I
MÔN HÓA 9**
(Năm học 2023 - 2024)

I. LÝ THUYẾT TRỌNG TÂM

- Tính chất hóa học của oxit, axit, bazơ, muối. Viết phương trình hóa học minh họa
- Cách sản xuất CaO, SO₂, H₂SO₄, NaOH. Viết phương trình hóa học
- Phản ứng trao đổi, điều kiện xảy ra phản ứng trao đổi trong dung dịch.

II. CÁC DẠNG BÀI TẬP

Câu 1. Cho các chất sau: CaO, Na₂O, SO₂, K₂O, CuO, Fe₂O₃, BaO, P₂O₅, MgO. Hãy cho biết:

- a) Chất nào tác dụng được với nước tạo thành dung dịch làm quỳ tím hóa xanh?
- b) Chất nào tác dụng được với nước tạo thành dung dịch làm quỳ tím hóa đỏ?
- c) Chất nào tác dụng được dung dịch HCl, H₂SO₄ loãng?
- d) Chất nào tác dụng được với dung dịch NaOH?

Câu 2. Hãy chọn những chất sau: Cu, Fe₂O₃, CuO, Fe, BaCl₂, SO₂, Cu(OH)₂, HCl. Chất nào tác dụng được với dd H₂SO₄ loãng tạo thành:

- a) Dung dịch màu xanh lam.
- b) Dung dịch màu vàng nâu.
- c) Kết tủa màu trắng.
- d) Chất khí nhẹ hơn không khí, cháy được trong không khí.

Viết phương trình hóa học xảy ra (nếu có).

Câu 3. Cho các chất: Ca(OH)₂, Fe(OH)₃, NaOH, KOH, Zn(OH)₂, Ba(OH)₂, Cu(OH)₂, Mg(OH)₂. Hãy cho biết chất nào có các phản ứng sau:

- a) Làm quỳ tím chuyển thành màu xanh.
- b) Tác dụng với SO₂
- c) Tác dụng với dung dịch HCl.
- d) Nhiệt phân hủy.

Viết phương trình hóa học xảy ra (nếu có).

Câu 4. Có những phân bón sau: KNO₃, Ca₃(PO₄)₂, (NH₄)₂SO₄, KCl, NH₄NO₃, CO(NH₂)₂, (NH₄)₂HPO₄, NPK. Hãy sắp xếp thành 2 nhóm phân bón đơn và phân bón kép.

Câu 5. Viết PTHH cho những chuyển đổi hóa học sau (ghi rõ điều kiện nếu có).

- a) Fe(OH)₂ $\xrightarrow{(1)}$ FeSO₄ $\xrightarrow{(2)}$ FeCl₂ $\xrightarrow{(3)}$ Fe(NO₃)₂ $\xrightarrow{(4)}$ Fe(OH)₂ $\xrightarrow{(5)}$ FeCl₂
- b) Al₂(SO₄)₃ $\xrightarrow{(1)}$ AlCl₃ $\xrightarrow{(2)}$ Al(OH)₃ $\xrightarrow{(3)}$ AlCl₃ $\xrightarrow{(4)}$ Al(NO₃)₃ $\xrightarrow{(5)}$ Al(OH)₃ $\xrightarrow{(6)}$ Al₂O₃
- c) ZnO $\xrightarrow{(1)}$ ZnSO₄ $\xrightarrow{(2)}$ MgSO₄ $\xrightarrow{(3)}$ Mg(OH)₂ $\xrightarrow{(4)}$ MgO $\xrightarrow{(5)}$ MgCl₂
- d) SO₃ $\xrightarrow{(1)}$ H₂SO₄ $\xrightarrow{(2)}$ SO₂ $\xrightarrow{(3)}$ K₂SO₃ $\xrightarrow{(4)}$ K₂SO₄ $\xrightarrow{(5)}$ KNO₃

Câu 6. Chọn chất thích hợp điền vào chỗ trống và hoàn thành các phương trình phản ứng sau:

- a) $\text{Fe}(\text{OH})_2 + \text{H}_2\text{SO}_4 \rightarrow \dots + \dots$
- b) $\dots + \text{Cu}(\text{NO}_3)_2 \rightarrow \dots + \text{Zn}(\text{NO}_3)_2$
- c) $\text{NaOH} + \dots \rightarrow \text{Mg}(\text{OH})_2 + \dots$
- d) $\text{Fe}_2(\text{SO}_4)_3 + \dots \rightarrow \text{FeCl}_3 + \dots$
- e) $\text{HCl} + \dots \rightarrow \text{CaCl}_2 + \dots$
- f) $\text{Na}_2\text{SO}_3 + \text{H}_2\text{SO}_4 \rightarrow \dots + \dots + \dots$
- g) $\text{K}_2\text{SO}_3 + \text{HCl} \rightarrow \dots + \dots + \dots$
- h) $\text{NaCl} + \dots \rightarrow \text{NaOH} + \dots + \dots$

Câu 7. Bằng phương pháp hóa học hãy nhận biết:

- a) Dung dịch : KOH, KCl, KNO₃
- b) Dung dịch: HNO₃, Na₂SO₄, NaCl
- c) Dung dịch: K₂SO₄, H₂SO₄, HCl
- d) Dung dịch : NaOH, Ba(OH)₂, H₂SO₄

Câu 8. Cho 18,8 gam kali oxit K₂O tác dụng hết với nước, thu được 200 ml dung dịch bazơ.

- a) Viết phương trình hóa học xảy ra.
- b) Tính nồng độ mol dung dịch bazơ đã thu được.
- c) Tính thể tích dung dịch H₂SO₄ 20% có D=1,14 g/ml cần dùng để trung hòa hết lượng bazơ trên.

Câu 9. Hòa tan hoàn toàn 16,2 gam kẽm oxit bằng dung dịch axit sunfuric 9,8%

- a) Tính khối lượng dung dịch axit sunfuric tham gia.
- b) Tính nồng độ phần trăm dung dịch muối sau phản ứng.

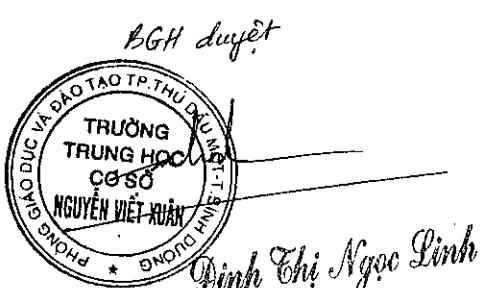
Câu 10. Hòa tan hoàn toàn 33,6 gam sắt bằng 500 ml dung dịch axit clohiđric loãng.

- a) Viết phương trình phản ứng.
- b) Tính nồng độ mol dung dịch axit clohiđric tham gia.
- c) Để trung hòa hết lượng axit clohiđric trong phản ứng trên cần bao nhiêu gam dung dịch KOH 11,2% ?

Câu 11. Trung hòa dung dung dịch KOH 5,6% cần vừa đủ 400g dd H₂SO₄ 9,8%.

- a) Tính khối lượng dung dịch KOH tham gia.
- b) Tính nồng độ % của dung dịch muối sau phản ứng.

(Cho Zn = 65; O = 16; H = 1; S = 32; Na = 23; K = 39; Fe = 56; Cu = 64)



TTCM

Bùi Thị Chuyên

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KÌ I
MÔN SINH HỌC 9 – NH: 2023-2024**

I/ LÝ THUYẾT

1/ Phát biểu nội dung quy luật phân li .

Gợi ý: Trong quá trình phát sinh giao tử, mỗi nhân tố di truyền trong cặp nhân tố di truyền phân li về 1 giao tử và giữ nguyên bản chất như ở cơ thể thuần chủng của P.

2/ Trình bày ý nghĩa của tương quan trội – lặn.

- Tương quan trội, lặn là hiện tượng phổ biến ở giới sinh vật.
- Tính trạng trội thường là tính trạng tốt vì vậy trong chọn giống phát hiện tính trạng trội để tập hợp các gen trội quý vào 1 kiều gen.

3/ Nêu cấu trúc và tính đặc trưng của bộ nhiễm sắc thể

- Cấu trúc: ở kì giữa NST gồm 2 cromatit gắn với nhau ở tâm động. Mỗi cromatit gồm 1 phân tử ADN và prôtêin loại histôn.
- Tính đặc trưng : Mỗi loài sinh vật có bộ NST đặc trưng về số lượng và hình dạng.

4/ Nêu những điểm khác nhau cơ bản của NST giới tính và nhiễm sắc thể thường

NST thường	NST giới tính
<ul style="list-style-type: none">- Thường tồn tại với số cặp lớn hơn 1 trong TB lưỡng bội.- Luôn luôn tồn tại thành cặp tương đồng.- Chỉ mang gen quy định các tính trạng thường của cơ thể	<ul style="list-style-type: none">- Thường tồn tại thành 1 cặp trong TB lưỡng bội- Tồn tại thành cặp tương đồng (XX) hoặc không tương đồng (XY).- Mang gen xác định giới tính và 1 số tính trạng liên quan đến giới tính.

5/ Nêu các yếu tố ảnh hưởng tới sự phân hoá giới tính

- Ảnh hưởng của môi trường trong do rối loạn tiết hoocmon sinh dục sẽ làm biến đổi giới tính tuy nhiên cặp NST giới tính không đổi.
- Ảnh hưởng của môi trường ngoài nhiệt độ, ánh sáng, nồng độ CO₂ ... cũng làm biến đổi giới tính .

6/ Thụ tinh là gì? Ý nghĩa của giảm phân và thụ tinh?

+ *Thụ tinh* là sự kết hợp ngẫu nhiên giữa 1 giao tử đực và 1 giao tử cái. Thực chất của sự thụ tinh là sự kết hợp của 2 bộ nhân đơn bội (n) tạo ra bộ nhân lưỡng bội (2n) ở hợp tử.

+ *Ý nghĩa:*

- Sự kết hợp của các quá trình nguyên phân, giảm phân và thụ tinh đảm bảo duy trì ổn định bộ NST đặc trưng của loài sinh sản hữu tính.
- Giảm phân tạo nhiều loại giao tử khác nhau về nguồn gốc, sự kết hợp ngẫu nhiên của các giao tử khác nhau làm xuất hiện nhiều biến dị tổ hợp ở loài sinh sản hữu tính tạo nguồn nguyên liệu cho chọn giống và tiến hóa.

II/ BÀI TẬP

Bài tập di truyền

1. Ở đậu Hà Lan, tính trạng thân cao trội hoàn toàn so với thân thấp. Giao phấn giữa giống đậu thuần chủng thân cao với thân thấp thu được F₁, tiếp tục cho F₁tự thụ phấn . Hãy lập sơ đồ lai từ P đến F₂, xác định kiều gen, kiểu hình của F₁ và F₂?

2. Ở chuột, tính trạng lông đen là trội hoàn toàn so với lông trắng. Khi cho chuột đực lông đen thuần chủng giao phối với chuột cái lông trắng thì kết quả F₁ sẽ như thế nào?

3. Ở lúa, tính trạng hạt chín sớm là trội hoàn toàn so với hạt chín muộn.

a/ Xác định kiểu gen và kiểu hình của con lai F₁ khi cho cây lúa chín sớm thuần chủng lai với cây lúa chín muộn.

b/ Nếu cho cây lúa chín sớm F₁ tạo ra ở trên tiếp tục lai với nhau thì kết quả thu được ở F₂ như thế nào?

Bài tập nghiêm sắc thê

Bài 1: Bộ NST ở ngô $2n = 14$. Hỏi ở kì đầu của nguyên phân thì số lượng NST đơn trong tế bào là bao nhiêu?

Bài 2: Ở gà có bộ NST $2n = 78$. Hỏi ở kì giữa, kì sau của nguyên phân số NST là bao nhiêu?

Bài 3: Cải bắp có bộ NST $2n = 8$. Hỏi ở kì đầu, kì sau của nguyên phân có số lượng NST là bao nhiêu?

Bài 4: Ở vịt có bộ NST $2n = 80$. Hỏi ở kì giữa, kì cuối của nguyên phân có số lượng NST là bao nhiêu?

Bài 5: Ở lúa nước có bộ NST $2n = 24$. Hãy xác định:

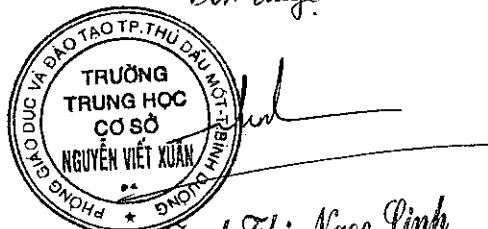
- Số NST ở kì giữa 1 của giảm phân
- Số NST ở kì cuối 1 của giảm phân
- Số NST ở kì cuối 2 của giảm phân

Công thức tính số NST ở **nguyên phân**

	Số NST
Kì đầu	$2n$ kép
Kì giữa	$2n$ kép
Kì sau	$2.2n$ đơn
Kì cuối	$2n$ đơn

Công thức tính số NST ở **giảm phân**

	Giảm phân I	Giảm phân II
Kì đầu	$2n$ kép	n kép
Kì giữa	$2n$ kép	n kép
Kì sau	$2n$ kép	$2n$ đơn
Kì cuối	n kép	n đơn



Dinh Thi Ngoc Linh

TTCM
Huu Phuot
Buu Thi Nguyen

ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ MỘT MÔN: VẬT LÍ 9

I. Lý thuyết:

1. Phát biểu và viết hệ thức của định luật Ôm :

Phát biểu: Cường độ dòng điện chạy qua dây dẫn tỉ lệ thuận với hiệu điện thế đặt vào hai đầu dây và tỉ lệ nghịch với điện trở của dây.

$$\boxed{\text{Hệ thức: } I = \frac{U}{R}}$$

Trong đó:
 U là hiệu điện thế (V)
 I là cường độ dòng điện (A)
 R là điện trở (Ω)

2. Điện trở của dây dẫn:

Công thức tính điện trở của dây dẫn:

$$\boxed{R = \rho \cdot \frac{l}{S}}$$

Trong đó: ρ là điện trở suất ($\Omega \cdot m$)

l là chiều dài dây dẫn (m)

S là tiết diện dây dẫn (m^2)

R là điện trở của dây dẫn (Ω)

Ý nghĩa của điện trở suất: Nói
điện trở suất của đồng là $1,7 \cdot 10^{-8} \Omega \cdot m$
có nghĩa là gì?

Trả lời: Điện trở của dây dẫn làm bằng đồng, hình trụ, có chiều dài 1m và có tiết diện $1m^2$
là $1,7 \cdot 10^{-8} \Omega$

3. Công suất điện:

Ý nghĩa của số oát trên mỗi dụng điện:

Số oát ghi trên một dụng cụ điện cho biết công suất điện của dụng cụ này khi nó hoạt động
bình thường.

Công suất điện

Công suất điện trong một đoạn mạch bằng tích hiệu điện thế giữa hai đầu đoạn mạch và
cường độ dòng điện qua nó.

Công thức tính công suất điện:

$$\boxed{\mathcal{P} = U \cdot I}$$

Trong đó: \mathcal{P} là công suất điện (W)

U là hiệu điện thế (V)

I là cường độ dòng điện (A) theo

Hệ quả: Nếu đoạn mạch ~~chỗ~~
điện trở R thì công suất điện cũng có thể tính bằng công thức:

$$\boxed{\mathcal{P} = I^2 \cdot R \quad \text{hoặc} \quad \mathcal{P} = \frac{U^2}{R}}$$

II. Bài tập:

Bài 1: Dây đốt của bếp điện làm bằng Nicrom có chiều dài 3m, tiết diện $0,06mm^2$, điện trở
suất $1,1 \cdot 10^{-6} \Omega \cdot m$. Được đặt vào hiệu điện thế $U = 220V$ và sử dụng trong thời gian là 15
phút.

Tính điện trở của dây đốt và công suất tiêu thụ của bếp? 55Ω $880W$

Bài 2: Một dây dẫn bằng Nikêlin có tiết diện hình tròn. Đặt một hiệu điện thế 220V vào hai đầu dây dẫn ta thu được cường độ dòng điện bằng 2,0A.

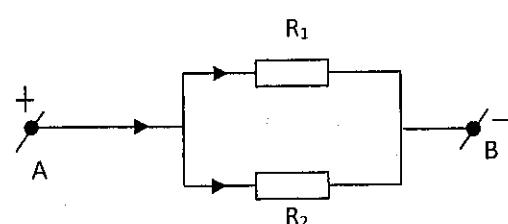
- Tính điện trở của dây dẫn. 110Ω
- Biết dây nikelin này dài 27,5 m và có điện trở suất là $0,4 \cdot 10^{-6} \Omega \text{m}$. Tính tiết diện của dây dẫn. $0,1 \cdot 10^{-6} \text{m}^2$

Bài 3: Một đoạn mạch gồm ba điện trở $R_1 = 3\Omega$, $R_2 = 5\Omega$, $R_3 = 7\Omega$ được mắc nối tiếp với nhau. Hiệu điện thế giữa hai đầu đoạn mạch này là $U = 6\text{V}$. Tính:

- Điện trở tương đương toàn mạch?
- Hiệu điện thế giữa hai đầu R_3 ?

Bài 4: Cho mạch điện có sơ đồ như h.vẽ, trong đó $R_1 = 35\Omega$, dòng điện qua R_2 có cường độ là 3,5A, dòng điện chạy trong mạch chính có cường độ 5,5A. Tính:

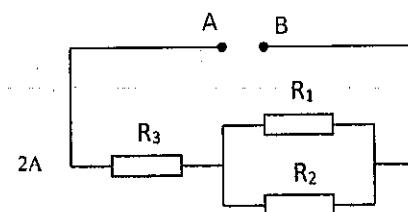
- Cường độ dòng điện chạy qua R_1 .
- Hiệu điện thế giữa 2 đầu đoạn mạch AB.
- Điện trở R_2 và điện trở tương đương của đoạn mạch.



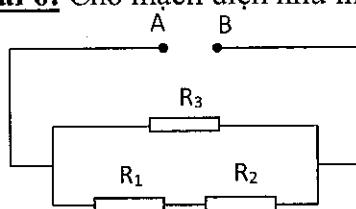
Bài 5: Cho mạch điện như hình vẽ:

Với: $R_1 = 10\Omega$; $R_2 = 15\Omega$; $R_3 = 4\Omega$ và $U_{AB} = 20\text{V}$. Tính:

- Điện trở tương đương của mạch. 10Ω
- Cường độ dòng điện qua mỗi điện trở. $1,2\text{A}$ $0,8\text{A}$
- Công suất của mỗi điện trở. $14,4\text{W}$ $9,6\text{W}$ 16W



Bài 6: Cho mạch điện như hình vẽ:



Biết $R_1 = 4\Omega$, $R_2 = 8\Omega$, $R_3 = 12\Omega$. Hiệu điện thế giữa hai điểm AB là 6V. Tính:

- Điện trở tương đương của đoạn mạch AB.
- Cường độ dòng điện đi qua mạch chính.
- Công suất của toàn mạch điện AB .

Lưu ý: XEM CÁC DẠNG BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM TỪ BÀI 1 TỚI BÀI 12



TT CM
H
Binh thi Chuyen